ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1468/BC-UBND	*Cao Bằng, ngày 14 tháng 6 năm 2023*

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023
(Phục vụ Kỳ họp thường lệ giữa năm 2023 HĐND tỉnh khóa XVII)

6 tháng đầu năm 2023, tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động phức tạp, xung đột Nga - Ukraine vẫn tiếp tục kéo dài; cuộc khủng hoảng ngân hàng ở Mỹ và châu Âu dẫn đến nhiều biến động hơn trên thị trường tiền tệ và tài chính toàn cầu, lạm phát cao và rủi ro tài chính gia tăng; hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, tiêu dùng toàn cầu chậm lại; tăng trưởng thấp đi kèm với rủi ro suy thoái tại nhiều nước, đối tác lớn tác động mạnh đến nước ta. Song, Trung Quốc chấm dứt chính sách Zero Covid, giá khí đốt tại châu Âu giảm… đang là những dấu hiệu tích cực tác động đến kinh tế toàn cầu nói chung, trong đó có kinh tế Việt Nam.

Trong nước, Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt các bộ, ngành, địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao; theo dõi chặt chẽ tình hình, kịp thời hỗ trợ người dân, người lao động bị mất việc làm; tổ chức nhiều hội nghị toàn quốc tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, thúc đẩy chuyển đổi số, đẩy mạnh thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế – xã hội và các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG)… Tuy nhiên, khó khăn, thách thức ngày càng gia tăng. Thị trường xuất khẩu suy giảm; thị trường và doanh nghiệp bất động sản gặp nhiều khó khăn… đã và đang tác động trực tiếp, rõ nét hơn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, thị trường tài chính, tiền tệ, lao động việc làm trong nước.

Trong bối cảnh đó, được chỉ đạo quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Đảng, Nhà nước Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm, nhất là thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh; trong đó ngay sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Quý Mão 2023, tỉnh đã chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố khẩn trương tập trung ngay vào công việc, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả; trách nhiệm, sáng tạo trong thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2023; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ; các Chương trình mục tiêu quốc gia; 03 chương trình trọng tâm, 03 nội dung đột phá thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng

bộ tỉnh lần thứ XIX; đồng thời quyết liệt chỉ đạo thực hiện một cách chủ động, kỹ lưỡng, sáng tạo những vấn đề cốt yếu thúc đẩy phát triển kinh tế- xã hội địa phương như: theo sát và nỗ lực đề nghị Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh đẩy nhanh tiến độ thẩm định; khẩn trương chỉnh sửa, hoàn thiện Quy hoạch tỉnh theo ý kiến thẩm định của Hội đồng; chỉ đạo chuẩn bị thủ tục đầu tư dự án Cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) -Trà Lĩnh (Cao Bằng); tổ chức các hội nghị thông 3 cấp, từ tỉnh đến xã để tháo gỡ vướng mắc, thúc đẩy công tác xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công; tăng thu ngân sách nhà nước; đẩy mạnh thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; thúc đẩy việc thực hiện Hiệp định Hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc (Đức Thiên) Việt Nam - Trung Quốc; duy trì, nâng cấp cửa khẩu, lối mở biên giới; hoạt động thương mại biên giới trên địa bàn tỉnh; tổ chức kiểm tra tổng thể tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội tại các huyện, thành phố và kiểm tra thực địa một số dự án; tổ chức các hội thảo về: Phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền Tây tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025, Thúc đẩy đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Cao Bằng; ... Do đó, kinh tế - xã hội tỉnh 6 tháng đầu năm của tỉnh đã được nhiều kết quả quan trọng.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

6 tháng đầu năm 2023, tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước đạt 3,29%, giảm 3,06 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước (6 tháng đầu năm 2022 tốc độ tăng trưởng đạt 6,35%).

Điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 6 tháng đầu năm 2023 là sự phục hồi mạnh mẽ của **khu vực dịch vụ**. Trong mức tăng chung của nền kinh tế, khu vực dịch vụ tăng 7,29% (tăng 2,97 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2022), đây là mức tăng trưởng ấn tượng, tăng khá cao so với cả thời điểm trước đại dịch Covid-19 (tăng 1,57 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019).

Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, mặc dù chịu ảnh hưởng lớn của hạn hán, thiên tai, nhưng với sự chỉ đạo kịp thời của tỉnh và sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành, việc tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, cơ cấu lại cây trồng và phát triển tổng đàn vật nuôi đã đem lại kết quả nhất định, diện tích gieo trồng và năng suất, sản lượng nhiều loại cây trồng đạt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ năm trước; tổng đàn vật nuôi tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Do đó, mức tăng trưởng của khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản được duy trì tương đối ổn định, ước 6 tháng đầu năm 2023, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,29% (tăng 0,03 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2022).

Yếu tố chính làm giảm tăng trưởng GRDP của tỉnh 6 tháng đầu năm là sự giảm sút lớn của khu vực công nghiệp - xây dựng và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm:

Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm mặc dù tăng 2,34%, nhưng đây là mức tăng thấp nhất trong những năm gần đây, giảm **5,93** điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2022, giảm **1,6** điểm phần trăm so với cùng kỳ năm 2019. Nguyên nhân chính là thu thuế xuất nhập khẩu giảm mạnh do những khó khăn từ hoạt động xuất nhập khẩu (ước 6 tháng đầu năm 2023, thu cân đối từ hoạt động XNK đạt 520 tỷ đồng; đạt 43% dự toán HĐND tỉnh giao; bằng 27% so với cùng kỳ năm 2022).

Khu vực công nghiệp và xây dựng giảm 5,47%. Đây là năm đầu tiên (kể từ năm 2019 trở lại đây), khu vực công nghiệp - xây dựng có mức tăng trưởng âm.

- Công nghiệp giảm 7,51%: yếu tố chính làm cho công nghiệp giảm mạnh là sự sụt giảm trong ngành sản xuất và phân phối điện, điều hoà không khí. Đây là ngành chiếm tỷ trọng lớn nhất trong Công nghiệp khi tính GRDP (46%). Do thời tiết nắng nóng, lượng mưa ít hơn trung bình của nhiều năm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất điện. Ước 6 tháng đầu năm 2023, sản lượng điện sản xuất ước đạt 154,873 triệu kwh, đạt 20% kế hoạch (KH), giảm 55% so với cùng kỳ năm 2022; giá trị sản xuất của ngành Sản xuất và phân phối điện, điều hoà không khí đạt 351,539 tỷ đồng, đạt 42,4% KH, giảm 27% so với cùng kỳ năm 2022.

- Xây dựng giảm 3,7%: đây là lĩnh vực chiếm tỷ trọng đáng kể trong GRDP của tỉnh (khoảng 12%). Yếu tố chính làm cho xây dựng giảm là do tiến độ thi công một số dự án lớn trên địa bàn chậm (Thủy điện Hồng Nam, Thủy điện Bảo Lạc A; các dự án phát triển đô thị số 3A, 7A, 9A, 10A; một số dự án trong lĩnh vực khai thác khoáng sản...) và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công chậm (gồm cả CTMTQG, CT phục hồi và phát triển kinh tế), nguyên nhân chủ yếu là do một số dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư hoặc điều chỉnh chủ trương đầu tư/ vướng mắc GPMB và thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, khó khăn trong thủ tục đánh giá tác động môi trường... Lũy kế thanh toán vốn từ đầu năm đến 31/5/2023: 659,970/4.463,323 tỷ đồng, bằng 14,8% KH, trong đó: Thanh toán vốn kế hoạch năm trước được phép kéo dài là: 256,151/1.632,154 tỷ đồng, bằng 15,7% KH; Thanh toán vốn kế hoạch năm là: 403,819/ 2.831,169 tỷ đồng, bằng 14,3% KH[1].

1.2. Lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Ngay từ đầu năm, tỉnh đã chỉ đạo các địa phương thực hiện kế hoạch đảm bảo nước tưới phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2022 - 2023; thường xuyên theo dõi, diễn biến về thời tiết và kiểm tra nguồn nước tại các hồ chứa, sông, suối, khe lạch để điều chỉnh cơ cấu cây trồng phù hợp; chỉ đạo các chủ đầu tư khẩn trương xây dựng hoàn thành các hạng mục công trình thuỷ lợi xây dựng mới, công trình sửa chữa, nâng cấp đảm bảo đúng tiến độ để đưa vào sử dụng, phục vụ sản xuất; Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung đột phá về nông nghiệp thông minh, nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá đặc hữu gắn với chế biến giai đoạn 2020 - 2025. Ban hành Kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh Cao Bằng năm 2023; Kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã

[1] Theo báo cáo của Bộ Tài chính, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của cả nước 5 tháng đầu năm 2023 ước đạt 22,2% KH.

một sản phẩm (OCOP) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch tổ chức Hội chợ xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP tỉnh Cao Bằng năm 2023; chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng xóm đạt chuẩn nông thôn mới/nông thôn mới kiểu mẫu. Tuy nhiên, những tháng đầu năm 2023, diễn biến của thời tiết rất phức tạp, lượng mưa thiếu hụt so với trung bình nhiều năm nên ảnh hưởng nhất định đến sản xuất nông nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực trồng trọt.

a) Trồng trọt:

Đầu năm 2023, do diễn biến phức tạp của thời tiết, tình trạng hạn hán nghiêm trọng so với các năm trước, việc sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng lớn, diện tích trồng trọt nhiều loại cây giảm so với cùng kỳ năm trước. Khoảng 5.283,94ha các loại cây đã gieo trồng bị ảnh hưởng bởi thời tiết khô hạn, khả năng sinh trưởng bị hạn chế (trong đó, diện tích lúa bị ảnh hưởng do hạn hán là 284,73ha/ tổng số 3.651,34ha đã cấy; diện tích màu bị ảnh hưởng khoảng 4.999,21ha). Song với sự vào cuộc tích cực của các cấp, các ngành, việc trồng trọt được chú trọng tổ chức theo hướng chuyên canh, gắn kết chặt chẽ sản xuất với công nghệ bảo quản, chế biến và thị trường tiêu thụ, từng bước ứng dụng công nghệ vào các khâu trong quy trình sản xuất; kế hoạch cơ cấu lại cây trồng, nhất là việc trồng các loại cây có khả năng chịu hạn tốt hơn thay thế các loại cây ưa nước đã được thực hiện đạt một số kết quả, đa số các loại cây trồng ước đạt năng suất cao hơn cùng kỳ, một số ít loại cây trồng có giá trị kinh tế cao tăng cả về diện tích và năng suất như cây thuốc lá, cây dong riềng, diện tích các loại cây ăn quả và cây dược liệu cũng tăng so với cùng kỳ năm trước[2].

---

[2] Kết quả trồng trọt một số cây trồng chính của tỉnh như sau:

- Các loại cây lương thực, thực phẩm, hoa màu: (1) **Lúa xuân:** Gieo cấy được 3.680,4/3.732,0 ha, đạt 98,6% KH; bằng 100,3% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 52,8 tạ/ha; bằng 103,5% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 19.432,5 tấn, bằng 103,8% so với cùng kỳ; (2) **Ngô xuân**: Trồng được 25.596,2/25.351,8 ha, đạt 101,1% KH; bằng 99,8% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 40,0 tạ/ha, bằng 100,5% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 102.384,7 tấn, bằng 100,3% so với cùng kỳ; (3) **Đỗ tương xuân**: Trồng được 454,5/517,5 ha, đạt 87,8% KH, bằng 94,8 % so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 10,2 tạ/ha, bằng 113,3% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 463 tấn, bằng 107,5% so với cùng kỳ; (4) **Lạc xuân**: Trồng được 305,1/378,0 ha, đạt 80,7% KH, bằng 102,1% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 12,5 tạ/ha, bằng 104,2% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 381,4 tấn, bằng 106,4% so với cùng kỳ; (5) **Khoai tây:** Trồng được 87,6/104,0 ha, đạt 84,3 % KH, bằng 97,2% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 161,4 tạ/ha, bằng 108,3% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 1.414,3 tấn, bằng 105,2% so với cùng kỳ; (6) **Cây sắn**: Trồng được 2.674,1/2.723,9 ha, đạt 98,2% KH, bằng 122,5% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 162,9 tạ/ha, bằng 107,2% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 43.561,1 tấn, bằng 131,3% so với cùng kỳ;...

- Các loại cây ăn qủa: (1) **Cây lê:** Diện tích hiện có là 483,12 ha, bằng 105% cùng kỳ; (2) **Cây dẻ:** Diện tích hiện có 714 ha, bằng 100% cùng kỳ; (3) **Xoài:** Diện tích hiện có 94,74 ha, bằng 100,96% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 138,63 tấn, bằng 100,46% cùng kỳ; (4) **Hồng xiêm**: Diện tích hiện có 2,20 ha, bằng 100,46% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch đạt 3,45 tấn, so bằng 1000,88% cùng kỳ; (5) **Chuối:** Diện tích hiện có 387,39 ha, bằng 100,17% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 1.631,82 tấn, bằng 10 6,47% cùng kỳ; (6) **Thanh long**: Diện tích hiện có 104,05 ha, bằng 98,6% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 155,75 tấn, bằng 100,59% cùng kỳ; (7) **Dứa:** Diện tích hiện có 162,90 ha, bằng 100,17% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 297,96 tấn, bằng 102,42% cùng kỳ; (8) **Ổi:** Diện tích hiện có 56,78 ha, bằng 100,12% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 57,45 tấn, bằng 105,24% cùng kỳ; (9) **Cam**: Diện tích hiện có 276,55 ha, bằng 99,02% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 599,66 tấn, bằng 97,09% cùng kỳ; (10) **Quýt:** Diện tích hiện có 281,13 ha, bằng 97,11% cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 584,09 tấn, bằng 96,88% cùng kỳ. Nhóm cây Cam, Quýt diện tích và sản lượng giảm do số diện tích cây trồng trước đây già cỗi, cho năng suất thấp, hoặc bị sâu đục thân làm chết cây, các hộ đã chặt bỏ cây chết để trồng bổ sung xuống diện tích đã chặt bỏ, cây trồng mới chưa cho sản phẩm nhiều nên sản lượng giảm hơn so với cùng kỳ năm trước; (11) **Bưởi:** Diện tích hiện có 238,95 ha, bằng 100,06% cùng kỳ; sản lượng ước đạt 207,66 tấn, bằng 100,99% cùng kỳ...

b) Chăn nuôi:

Đầu năm không xảy ra rét đậm, rét hại nhưng do diễn biến thời tiết phức tạp, nhiệt độ lên xuống nhanh, làm giảm sức đề kháng của vật nuôi, một số dịch bệnh vẫn xảy ra rải rác[3], tỉnh đã chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp nhằm hạn chế dịch bệnh lây lan, bùng phát và đẩy nhanh tiến độ công tác tiêm phòng đợt I cho vật nuôi[4]. Mặc dù số lượng từng đàn vật nuôi tăng, giảm không đều do ảnh hưởng của thị trường tiêu thụ, gia cả, dịch bệnh, nhưng xét về tổng thể, tổng đàn vật nuôi tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước (*riêng tổng đàn trâu giảm nhẹ)*[5]. Nhằm tận dụng tối đa diện tích mặt nước để nuôi trồng thủy sản, tỉnh đã chỉ đạo chuẩn bị cho vụ nuôi trồng thủy sản mới, hướng dẫn công tác vệ sinh, khử trùng ao, lồng nuôi cá để chuẩn bị cho đợt thả giống mới; các loại cá được nuôi chủ yếu trên địa bàn tỉnh là các loại phù hợp với điều kiện khí hậu của địa phương, khả năng phát triển khá tốt, sản lượng thu hoạch khá ổn định như cá trắm, chép, rô phi, trôi, mè, trê,..., ngoài ra người dân cũng đưa vào nuôi trồng những loại thủy sản có giá trị kinh tế cao như cá tầm, dầm xanh, ếch, ba ba[6].

Công tác đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở được quan tâm chỉ đạo thường xuyên nhưng tiến độ thực hiện chậm. Đến ngày 05/6/2023, thực hiện được 205/1.909 hộ, đạt 10,74% KH, bằng 63% so với cùng kỳ năm trước.

c) Lâm nghiệp

- Các loại cây thế mạnh khác: (1) **Thuốc lá:** Trồng được 3.763,5 /3.510 ha, đạt 107,2% KH, bằng 114,4% so với cùng kỳ; ăng suất ước đạt 25,9 tạ/ha, bằng 103,6% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 9.747,5 tấn, bằng 118,5% so với cùng kỳ; (2) **Mía:** Trồng được 2.695,3 /2.821,0 ha, đạt 95,5% KH, bằng 88,4% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 680,0 tạ/ha, bằng 100,3% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 183.280,4 tấn, bằng 88,7% so với cùng kỳ; (3) **Gừng trâu**: Trồng được 180,3/194,2 ha, đạt 92,8% KH, bằng 140,5% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 183,2 tạ/ha, bằng 101,8% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 3.303,1 tấn, bằng 143,0% so với cùng kỳ; (4) **Cây Dong riềng**: Trồng được 538,9/460,4 ha, đạt 117,0% KH, bằng 113,9% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 536,6 tạ/ha, bằng 94,8% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 28.916,3 tấn, bằng 108,0% so với cùng kỳ; (5) **Cây thạch đen**: Trồng được 337,4/570,0 ha, đạt 59,2% KH, bằng 76,4% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 55,3 tạ/ha, bằng 100,5% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 1.865,8 tấn, bằng 76,8% so với cùng kỳ; (6) **Cây hồi:** Diện tích hiện có 6.587,56 ha, bằng 115,04% cùng kỳ; (9) Cây Quế: Diện tích hiện có 5.370,88 ha, bằng 112,29% cùng kỳ; (7) **Cây Trúc xào:** Diện tích hiện có 4.373,22 ha, bằng 104,42% cùng kỳ; (8) **Cỏ chăn nuôi:** Trồng được 1.705,3/1.567,2 ha, đạt 108,8% KH, bằng 124,5% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 389,3 tạ/ha, bằng 89,5% so với cùng kỳ; sản lượng đạt 66.387,3 tấn, bằng 111,4% so với cùng kỳ;...

3. Tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi:

- Bệnh Lở mồm long móng xảy ra từ ngày 06/01/2023, đến nay dịch bệnh đã được kiểm soát, không lây lan. Tổng số trâu, bò mắc bệnh là 249 con, chết 15 con; số lợn mắc bệnh là 33 con, chết 02 con.

- Bệnh Tụ huyết trùng: số trâu bò mắc bệnh 91 con, chết 20 con; số lợn mắc bệnh 177 con, chết 44 con.

Bệnh Tai xanh (PRRS) xảy ra lẻ tẻ, tổng số vật nuôi mắc bệnh 95 con lợn các loại, chết 75 con lợn, trọng lượng 1.389kg của 29 hộ chăn nuôi.

- Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, xảy ra 02 ổ dịch, làm mắc bệnh và chết 13 con lợn thịt, trọng lượng 750kg. Hiện nay, dịch bệnh đã được kiểm soát không lây lan.

- Dịch Cúm gia cầm H5N1: phát sinh 01 ổ dịch. Tổng số gia cầm bị mắc bệnh chết và buộc phải tiêu hủy 450 con, tổng trọng lượng khoảng trên 800kg. Hiện ổ dịch đã qua 21 ngày không có ca bệnh phát sinh.

4. Tổng số vắc xin các loại đã tiêm là 133.049 liều, đạt 19% KH

5. Ước 6 tháng đầu năm 2023, số liệu các đàn vật nuôi cụ thể như sau:

- Tổng đàn trâu: 106.289 con, bằng 99,71% so với cùng kỳ, đạt 99,1% KH
- Tổng đàn bò: 103.483 con, bằng 100,15% so với cùng kỳ, đạt 95,1% KH.
- Tổng đàn lợn: 325.713 con, bằng 103,89% so với cùng kỳ, đạt 93,4% KH.
- Tổng đàn gia cầm: 3.064,3 nghìn con, bằng 100,22% so với cùng kỳ, đạt 102,1% KH.

6. Tổng sản lượng thủy sản ước tính 6 tháng đầu năm 2023: 298 tấn, bằng 112,5% so với cùng kỳ.

Chỉ đạo duy trì thực hiện công tác kiểm tra, chăm sóc, khoanh nuôi và bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng; tổ chức Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ nhân dịp Xuân Quý Mão. Tính đến ngày 15/5/2023 trồng rừng được 172,99 ha, bằng 170% so với cùng kỳ. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, trồng rừng được 172,99 ha, bằng 120% so với cùng kỳ; Tổng khối lượng gỗ khai thác là 4.856,796m^3, bằng 725% so với cùng kỳ; Ngăn chặn 129 vụ vi phạm về Luật Lâm nghiệp, bằng 107,5% so với cùng kỳ năm trước; Số tiền phạt và bán lâm sản tịch thu, nộp ngân sách 712,354 triệu đồng, bằng 99% so với cùng kỳ năm trước.

Diện tích rừng giảm 41,552 ha (*trong đó: do cháy rừng 15 vụ, thiệt hại 22,348 ha; do phá rừng, lấn chiếm rừng 18,973 ha; do khai thác rừng trái phép: 0,231 ha*), bằng 175% so với cùng kỳ năm trước.

d) Thủy lợi và phòng, chống thiên tai

Để đảm bảo nước tưới và phục vụ nhu cầu dân sinh, tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo đánh giá về tình hình thành lập, củng cố tổ chức thủy lợi cơ sở trên địa bàn tỉnh; tình hình bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trước mùa mưa lũ năm 2023[7]; tổng hợp nhu cầu vật tư, thiết bị để thực hiện các giải pháp cấp bách chống hạn vụ Đông - Xuân 2022 -2023, năm 2023[8]; tăng cường thực hiện các giải pháp thủy lợi phòng, chống hạn hán, thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh, mùa khô năm 2022 - 2023. Chỉ đạo duy tu sửa chữa, nạo vét các tuyến kênh tạo nguồn, kênh nội đồng, cống lấy nước, hạn chế tối đa thất thoát nước; khai thác vận hành công trình hợp lý, đảm bảo cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt; có kế hoạch cung cấp nước, cắt nước hợp lý, sử dụng biện pháp tưới luân phiên; xây dựng kế hoạch vận hành công trình theo từng thời đoạn bảo đảm nước tưới và phục vụ dân sinh. Thông báo rộng rãi, kịp thời đến người dân, địa phương về tình hình hạn hán chủ động chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, giống thủy sản phù hợp.

Duy trì hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự, Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và các lực lượng tại chỗ thường xuyên nhằm chủ động phòng chống thiên tai và triển khai công tác cứu nạn cứu hộ khi có yêu cầu[9].

đ) Công tác phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới

Tỉnh đã ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Hướng dẫn xây dựng xóm đạt chuẩn NTM / NTM kiểu

---

7. Tổng số công trình thủy lợi trên địa bàn toàn tỉnh đến hết năm 2022 là 3.680 công trình. Diện tích đất nông nghiệp trong phạm vi tưới tiêu của công trình thủy lợi 26.687,84ha; Năng lực tưới của các công trình khoảng 37.310,28ha, trong đó vụ xuân 11.576,86ha; vụ mùa 25.733,42ha; Tổng chiều dài kênh mương trên địa bàn tỉnh 4.565,89 km (trong đó kênh đất 1.934,79 km), chiều dài kênh đã được kiên cố hóa 2.631,1 km.

8. Dự kiến kinh phí mua vật tư thiết bị, máy bơm, dầu, vòi dẫn nước… 8,137 tỷ đồng; sửa chữa, nâng cấp các công trình Nước sinh hoạt nông thôn huyện Hà Quảng là 13,5 tỷ đồng.

9. 6 tháng đầu năm 2023, xảy ra 05 đợt/ vụ thiên tai làm 01 người chết, 01 người bị thương, hư hỏng gần 1.200 ngôi nhà và nhiều công trình công cộng, thiệt hại khoảng 558ha diện tích sản xuất nông nghiệp. Tổng giá trị thiệt hại ước tính trên 4,5 tỷ đồng.

mẫu. Triển khai công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền trong xây dựng NTM, công tác đào tạo tập huấn cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM các cấp năm 2023. Chỉ đạo, đôn đốc UBND các huyện, thành phố rà soát, đánh giá lại mức độ đạt tiêu chí NTM. Kết quả thực hiện tiêu chí NTM đến ngày 15/5/2023: Số xã đạt 19 tiêu chí: 17/139 xã (chiếm 12,2% tổng số xã trên toàn tỉnh); Bình quân tiêu chí/xã toàn tỉnh đạt 10,19 tiêu chí/xã.

Tổ chức Hội nghị đánh giá phân hạng sản phẩm cấp tỉnh năm 2022; công nhận kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Cao Bằng năm 2022 và tổ chức trao giấy chứng nhận, tiền thưởng cho chủ thể của 41 sản phẩm OCOP đạt hạng 4 sao, 3 sao (*cụ thể: có 06 sản phẩm đạt 4 sao và có 35 sản phẩm đạt 3 sao cấp tỉnh*).

Ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ thực hiện Chương trình OCOP các cấp và cá nhân tham gia chu trình OCOP năm 2023. Kết quả thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) đến thời điểm ngày 15/5/2023: toàn tỉnh có 97 sản phẩm OCOP (gồm: 9 sản phẩm đạt OCOP 4 sao và 88 sản phẩm đạt OCOP 3 sao)[10].

Chỉ đạo tiếp tục kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện dự án/ kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc CTMTQG năm 2022, năm 2023; khảo sát xây dựng dự án hỗ trợ phát triển làng nghề tại xã Phúc Sen, huyện Quảng Hoà. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác khuyến nông; tiếp tục triển khai các mô hình Khuyến nông kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh[11] và nguồn vốn Trung ương[12].

1.3. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp và thương mại, dịch vụ

- Sản xuất công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp (TTCN) gặp nhiều khó khăn, hoạt động sản xuất của các Nhà máy thủy điện giảm mạnh do thời tiết khô hạn kéo dài; nhiều Nhà máy chế biến fero mangan hoạt động cầm chừng và dừng hoạt động do giá bán sản phẩm fero mangan trên thị trường giảm, chi phí sản xuất sản phẩm cao hơn giá bán trên thị trường. Cùng với sự chỉ đạo của tỉnh và sự nỗ lực, đổi mới của các đơn vị trong ngành công nghiệp trong việc duy trì và mở rộng sản xuất, một số sản phẩm công nghiệp của tỉnh có tăng trưởng cao so với cùng kỳ như: Sản xuất phôi thép; xi măng; chiếu trúc, đá xây dựng; cát tự nhiên... đã góp phần duy trì đà tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2023.

---

10. Gồm: 77 sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm, 10 sản phẩm thuộc nhóm đồ uống, 3 sản phẩm thuộc nhóm dược liệu và sản phẩm từ dược liệu, 4 sản phẩm thuộc nhóm thủ công mỹ nghệ, 3 sản phẩm thuộc nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch. Chủ thể thực hiện gồm 67 chủ thể, trong đó: 22 HTX, 1 tổ hợp tác, 14 doanh nghiệp, 30 hộ sản xuất kinh doanh.

11. Gồm 07 mô hình trồng trọt, chăn nuôi và 20 lớp đào tạo huấn luyện nghiệp vụ và kỹ thuật chuyên ngành cho Khuyến nông viên - thú y viên xã, cộng tác viên khuyến nông xóm, nông dân chủ chốt, trưởng xóm, tổng kinh phí 2 tỷ đồng.

12. Dự án "Xây dựng mô hình nuôi cá Bỗng trong lồng bè trên sông và hồ chứa gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm" giai đoạn năm 2021 - 2023.

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023, giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) được 2.835,9 tỷ đồng, đạt 42,3%KH, bằng 101,4% so với cùng kỳ. Trong đó: ngành khai khoáng tăng 5,8%; ngành chế biến, chế tạo tăng 7,4%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 3,3%; ngành sản xuất và phân phối điện giảm 26,9%.[13]

Về giá trị sản xuất TTCN (theo giá hiện hành) tính chung 6 tháng đầu năm ước đạt 371,666 tỷ đồng, bằng 99,5% so với cùng kỳ, trong đó có 7/10 huyện, thành phố có giá trị sản xuất TTCN tăng so với cùng kỳ năm trước.

- Thương mại nội địa cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn, kinh tế dần phục hồi, sức mua của người tiêu dùng tăng, do đó tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng khá so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 6 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng dự kiến 5.187 tỷ đồng, đạt 56,2% KH, bằng 132,6% so với cùng kỳ. Trong đó, so với cùng kỳ năm 2022: Doanh thu bán lẻ hàng hóa bằng 121,1%; Doanh thu Dịch vụ lưu trú, ăn uống bằng 201,6%; Dịch vụ Du lịch, lữ hành bằng 340%; dịch vụ khác bằng 163,6%.

- Kinh tế cửa khẩu và hoạt động XNK hàng hóa qua địa bàn:

Đề án tổng thể phát triển khu kinh tế cửa khẩu tiếp tục được tập trung đẩy mạnh thực hiện; tỉnh đã chỉ đạo xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án năm 2023, Kế hoạch thực hiện nội dung đột phá phát triển kinh tế cửa khẩu năm 2023 và kiện toàn thành viên Tiểu Ban, Tổ giúp việc Tiểu Ban thực hiện nội dung đột phá về phát triển kinh tế cửa khẩu tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025. Thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu sau khi Trung Quốc gỡ bỏ tất cả các biện pháp xét nghiệm axit nucleic tại các cửa khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu. Khôi phục hoạt động thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa tại Lối mở Nà Lạn (Đức Long – Thạch An), cửa khẩu phụ Hạ Lang (Khoa Giáp). Tổ chức đoàn công tác học tập kinh nghiệm triển khai nền tảng cửa khẩu số, quản lý cửa khẩu, khai thác dịch vụ hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu, khu công nghiệp tại các tỉnh: Lai Châu, Lào Cai, Hà Giang. Chỉ đạo tổ chức Hội đàm giữa 02 huyện Hà Quảng (Cao Bằng) và Nà Po (Quảng Tây, Trung Quốc) về xây dựng đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa qua cửa khẩu Sóc Giang (Việt Nam) - Bình Mãng (Trung Quốc). Chỉ đạo tổ chức thành công Hội đàm với Đoàn đại biểu Cục thương vụ thành phố Bách Sắc, Quảng Tây (Trung Quốc), thống nhất nhận thức chung trong việc nâng cấp cửa khẩu, đầu tư hạ tầng cửa khẩu; tổ chức Diễn đàn doanh nghiệp, Hợp tác xã, nhà đầu tư và xúc tiến đầu tư trong địa bàn Khu kinh tế năm 2023 với chủ đề "Khơi thông dòng chảy - Hợp tác tin cậy - Đồng hành phát

---

[13] Ước tính 6 tháng/ 2023:

Các sản phẩm tăng cao: Phôi thép 103.214 tấn, bằng 147% so với cùng kỳ năm trước, đạt 62% KH; Xi măng 7.955 tấn, bằng 305% so với cùng kỳ năm trước, đạt 66% KH; Chiếu trúc 34.860 chiếc, bằng 190% so với cùng kỳ năm trước, đạt 35% KH; Đá xây dựng 206.495 m^3, bằng 127% so với cùng kỳ năm trước, đạt 46% KH. Cát tự nhiên các loại 63.961 m^3, bằng 199% so với cùng kỳ năm trước, đạt 56% KH.

Các sản phẩm giảm mạnh: Quặng mangan nguyên khai và tinh quặng mangan 22.493 tấn, bằng 80% so với cùng kỳ năm trước, đạt 50% KH; Fero magan các loại 5.262 tấn, bằng 49% so với cùng kỳ năm trước, đạt 16% KH; điện sản xuất 154.837 triệu KWh, bằng 45% so với cùng kỳ năm trước, đạt 20% KH;

triển", góp phần tăng cường hợp tác chặt chẽ, tin cậy giữa cơ quan nhà nước và nhà đầu tư, lắng nghe các ý kiến đóng góp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư; xây dựng hình ảnh mới về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh Cao Bằng trong bối cảnh kinh tế trong nước phục hồi và thị trường Trung Quốc mở cửa sau dịch bệnh Covid -19 để thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

Tuy nhiên, do Trung Quốc gỡ bỏ tất cả các biện pháp xét nghiệm axit nucleic phòng chống Covid-19 tại cửa khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu, đồng thời hạ tầng giao thông của Cao Bằng còn nhiều khó khăn nên một số doanh nghiệp đã chuyển làm thủ tục hải quan nhập khẩu qua các cửa khẩu của tỉnh lân cận để giảm chi phí do đó kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh (*đặc biệt là mặt hàng có thuế suất cao, đến ngày 31/5/2023: kim ngạch nhập khẩu Ô tô các loại đạt 40,679 triệu USD, bằng 16% so với cùng kỳ năm 2022; Máy móc thiết bị đạt 1,956 triệu USD, bằng 16% so với cùng kỳ năm 2022; Than cốc đạt 3,262 triệu USD, bằng 24% so với cùng kỳ năm 2022*).

Tính đến ngày 31/5/2023, tổng kim ngạch XNK qua địa bàn đạt: 254,194 triệu USD, đạt 39,8% KH, bằng 72% so với cùng kỳ năm trước[14]. Ước thực hiện 6 tháng đầu năm, tổng kim ngạch XNK qua địa bàn đạt: 284 triệu USD, đạt 44,5% KH, bằng 62,5% so với cùng kỳ năm trước[15], trong đó, kim ngạch xuất khẩu có tỷ lệ tăng cao so với cùng kỳ nhưng không bền vững, do đầu năm 2022, hoạt động xuất khẩu trên địa bàn Cao Bằng gần như "đóng băng" nên sang đầu năm 2023, giá trị kim ngạch xuất khẩu có tăng nhẹ thì tỷ lệ tăng đã thể hiện rất cao, lên đến hàng nghìn điểm phần trăm so với cùng kỳ 2022.

- Dịch vụ du lịch: có sự phục hồi ấn tượng nhờ hiệu quả công tác kiểm soát dịch Covid-19 và việc chỉ đạo, điều hành thực hiện đồng bộ, đổi mới các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện nội dung đột phá về phát triển Du lịch - Dịch vụ bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trong đó công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch được tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm[16]. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác Du lịch và Công viên địa chất toàn cầu UNESSCO Non nước Cao Bằng năm 2023; làm việc với Tiểu ban thư ký Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam về công tác xây dựng và phát triển CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng và nội dung chuẩn bị cho Hội nghị quốc tế lần thứ 8 của mạng lưới Châu Á Thái Bình Dương tại tỉnh Cao Bằng năm 2024. Triển khai ứng dụng Cổng du lịch thông minh tỉnh Cao Bằng. Hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 78/2021/NQ-

---

[14] Trong đó, kim ngạch XK đạt 127,369 triệu USD, bằng 1.044% so với cùng kỳ, đạt 96,5% KH; kim ngạch NK đạt 71,039 triệu USD, bằng 22% so với cùng kỳ, đạt 18% KH; kim ngạch giám sát đạt 55,786 triệu USD, bằng 243% so với cùng kỳ, đạt 50,7% KH.

[15] Trong đó, kim ngạch XK đạt 132 triệu USD, bằng 400% so với cùng kỳ, đạt 100% KH; kim ngạch NK đạt 86,5 triệu USD, bằng 22% so với cùng kỳ, đạt 21,8% KH; kim ngạch giám sát đạt 65,5 triệu USD, bằng 207% so với cùng kỳ, đạt 59,5% KH.

[16] Kế hoạch số 354/HK-UBND ngày 22/02/2023 về công tác xây dựng và phát triển CVĐCTC UNESCO Non nước Cao Bằng năm 2022; Kế hoạch số 355/HK-UBND ngày 22/02/2023 về công tác xây dựng và phát triển CVĐC toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng giai đoạn 2023-2026; Kiện toàn thành viên Tiểu ban Tiểu ban thực hiện nội dung đột phá về phát triển Du lịch - Dịch vụ bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 1247/KH-TBDLDV ngày 25/5/2023 thực hiện nội dung đột phá về phát triển Du lịch - Dịch vụ năm 2023; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng...

HĐND ngày 10/12/2021 ban hành chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025. Tổ chức thành công Lễ hội về nguồn Pác Bó...

Kết quả kinh doanh du lịch 6 tháng đầu năm 2023: Tổng lượt khách ước đạt: 1.144.384 lượt, bằng 279 % so với cùng kỳ, đạt 88% KH. Trong đó: khách du lịch quốc tế ước đạt: 15.100 lượt, bằng 1.008,7% so với cùng kỳ, đạt 15,1% KH; khách du lịch nội địa ước đạt: 1.129.284 lượt, bằng 276% so với cùng kỳ, đạt 94,1% KH. Tổng thu du lịch ước đạt: 778 tỷ đồng, bằng 466,6% so với cùng kỳ, đạt 87,6% KH. Công suất sử dụng phòng ước đạt: 48,8%.

- Dịch vụ vận tải hành khách đáp ứng tốt nhu cầu đi lại của người dân với 06 loại hình vận tải (gồm 55 đơn vị kinh doanh/664 xe). Kết quả kinh doanh dịch vụ vận tải tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước, tính đến 14/5/2023, vận chuyển hành khách đạt 16.363 lượt xe, bằng 141,68% so với cùng kỳ năm trước; 163.760 lượt hành khách, bằng 306,1% so với cùng kỳ năm trước.

- Các loại hình dịch vụ khác như: tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, y tế, giáo dục... hoạt động ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân và doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các sản phẩm, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt; hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán của ngân hàng đảm bảo ổn định, thông suốt, chính xác và an toàn…[17].

1.4. Công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, giao thông

Ban hành Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ của Dự án: Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo các ý kiến thẩm định của Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh; trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; hoàn thiện hồ sơ trình hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh rà soát sau thẩm định. Chỉ đạo rà soát nhu cầu điều chỉnh quy hoạch chung các đô thị, nhất là các đô thị sau khi thực hiện sáp nhập; quy hoạch các phường, khu chức năng của thành phố Cao Bằng phục vụ nhu cầu phát triển đô thị cũng như phục vụ công tác quản lý; rà soát quy hoạch các xã nông thôn mới...[18];.

Tỉnh đã giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 chi tiết đến từng địa phương, đơn vị đúng mục tiêu, đúng nguyên tắc, đúng tiêu chí và định mức theo Quyết định của Thủ tướng

---

[17] Trên địa bàn tỉnh hiện có 38 chi nhánh, phòng giao dịch thuộc hệ thống ngân hàng thương mại, đã lắp đặt 43 máy ATM/CDM, 155 thiết bị chấp nhận thẻ (POS), 116 mã QR được khách hàng đăng ký dịch vụ với các ngân hàng thương mại để phục vụ hoạt động thanh toán, hiện đang lưu hành 438.335 thẻ ATM, so với đầu năm tăng 10.880 thẻ. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục tăng cường quảng bá các tiện ích của thẻ ATM, POS, mã QR, thanh toán qua các kênh dịch vụ ngân hàng điện tử như Internet Banking, Mobile Banking… hướng dẫn khách hàng thực hiện thanh toán điện tử đối với các giao dịch tài chính, phối hợp triển khai chương trình Nộp thuế điện tử đối với các doanh nghiệp. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với các cơ sở cung ứng dịch vụ công như viễn thông, điện, nước, trường học, bệnh viện, thực hiện các khoản thu từ khách hàng qua hệ thống ngân hàng.

[18] Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chung thành phố Cao Bằng. Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung các thị trấn: Xuân Hòa – huyện Hà Quảng; Thông Nông – huyện Hà Quảng; Nước Hai – huyện Hòa An; Bảo Lạc – huyện Bảo Lạc; Quy hoạch chung thị trấn Đông Khê – huyện Thạch An; Quy hoạch chung thị trấn Thanh Nhật – huyện Hạ Lang; thị trấn Quảng Uyên- huyện Quảng Hòa.

Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Nghị quyết của HĐND tỉnh. Tổ chức Hội nghị công tác xây dựng cơ bản, giải ngân vốn đầu tư công, đẩy nhanh thực hiện 03 chương trình MTQG. Chỉ đạo triển khai công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2024; rà soát, điều chỉnh chương trình phát triển đô thị khu vực thành phố; tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị: Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình phát triển đô thị, khu vực phát triển đô thị, công bố danh mục các dự án phát triển đô thị để thu hút đầu tư; Kế hoạch phát triển nhà giai đoạn 2022-2026; xây dựng Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2030, định hướng đến năm 2045; xây dựng hệ thống thông tin về nhà ở và Thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo phương thức PPP, để có thể khởi công ngay dự án khi đảm bảo thủ tục theo quy định và đáp ứng các điều kiện tại Nghị quyết số 43/2022/QH15. Khởi công Dự án Đường tránh thành phố Cao Bằng; đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính phục vụ GPMB của Tiểu dự án Giải phóng mặt bằng của dự án. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng (*giao thông, du lịch, cửa khẩu, đô thị, hạ tầng số...*) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và Đề án phát triển giao thông nông thôn (GTNT) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025. Chú trọng công tác duy tu, bảo dưỡng hạ tầng giao thông đường bộ, tăng cường tuần tra, kiểm soát các phương tiện giao thông, đảm bảo giao thông trên các tuyến đường.

Tổng vốn đầu tư công năm 2023 theo Quyết định của Thủ tướng giao là 4.082,966 tỷ đồng; theo Nghị quyết HĐND là 4.625,466 tỷ đồng. Hiện nay, số vốn đã giao bằng 68,6% KH theo Quyết định Thủ tướng Chính phủ giao; bằng 60,8% KH HĐND giao[19].

Số chưa phân bổ 1.814.241 triệu đồng, gồm 1.282.541 triệu đồng theo Quyết định của Thủ tướng giao[20] và 531.700 triệu đồng nguồn vốn do tỉnh bổ sung nguồn vốn NSĐP và các nguồn vốn hợp pháp khác.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 31/5/2023:

(1) Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2023: 403,819/ 2.831,169 tỷ đồng, bằng 14,3% KH.

(2) Kết quả giải ngân Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023: 256,151/1.632,154 tỷ đồng, đạt 15,7% KH.

---

[19] Trong đó: vốn NSĐP 331,010 tỷ đồng; vốn NSTW 2.469.415 tỷ đồng; và vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ: 10,8 tỷ đồng.

[20] Vốn dự kiến bố trí cho dự án "Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn)- Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng)" do Dự án chưa chưa đủ điều kiện giao vốn theo quy định.

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp chủ yếu là do các dự án khởi công mới vẫn đang trong quá trình chuẩn bị, làm thủ tục đấu thầu, quá trình này thông thường mất khoảng 6 tháng nên phải tới cuối năm mới có thể giải ngân. Ngoài ra còn có các vướng mắc trong thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; vướng mắc trong công tác GPMB… Đồng thời dự án "Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng)" chiếm tỷ trọng vốn lớn trong tổng kế hoạch đầu tư công năm 2023 nhưng chưa đủ điều kiện phân bổ vốn chi tiết.

1.5. Lĩnh vực Tài nguyên môi trường

Chỉ đạo thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên, môi trường đảm bảo đúng quy định của nhà nước; giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai kịp thời, đúng quy định. Hoàn thành tổng hợp ý kiến góp ý đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tiếp tục thực hiện công tác Lập Kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021- 2025; thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện. Ban hành và chỉ đạo thực hiện Kế hoạch định giá đất cụ thể năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Triển khai Đề án về chính sách khai thác vật liệu xây dựng tại chỗ sử dụng cho công trình, dự án thuộc CTMTQG giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt 11 mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (*07 mỏ đất, 03 mỏ đá, 01 mỏ cát sỏi đồi*) là khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản và bổ sung vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc, hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ đóng cửa mỏ; tình hình hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến khai thác, chế biến khoáng sản đúng quy định. Tổ chức kiểm tra giải quyết các vấn đề liên quan hoạt động khoáng sản, môi trường khoáng sản, đất đai khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác quan trắc môi trường kịp thời, đúng kỹ thuật, góp phần kiểm soát, theo dõi, đưa ra cảnh báo về thực trạng, chất lượng môi trường.

1.6. Công tác quản lý, điều hành ngân sách và các tổ chức tín dụng

Chỉ đạo tiếp tục rà soát kiểm tra đối chiếu số liệu tình hình thực hiện dự toán năm 2022; hướng dẫn thực hiện dự toán năm 2023 và kiểm tra việc phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2023. Thực hiện tốt công tác quản lý giá, phí, lệ phí. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định; điều chỉnh, bổ sung danh mục thông tin và phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất.

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến các chính sách thuế mới, sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/01/2023, thực hiện phát sóng chuyên mục "Chính sách thuế và cuộc sống" để tuyên truyền sâu rộng các chính sách thuế mới. Quyết liệt thực hiện các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ đọng, cưỡng chế nợ thuế theo đúng quy trình. Ước đến hết tháng 6/2023, ban hành trên 80.000 lượt thông báo tiền thuế nợ; 372 quyết định cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản, phong toả tài khoản của người nộp thuế; 18 quyết định cưỡng chế bằng

biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn; thực hiện công khai thông tin nợ thuế trên 380 lượt. Ước nợ thuế hết tháng 6/2023 là 298 tỷ đồng, trong đó, số nợ thuế khó thu là 49,1 tỷ đồng. Thông qua các biện pháp thu nợ, ước lũy kế đến hết tháng 6/2023 thu được 168,069 tỷ đồng, trong đó: thu nợ thuế năm 2022 chuyển sang là 68,015 tỷ đồng, thu nợ phát sinh năm 2023 là 100,054 tỷ đồng.

Từ ngày 01/01/2023-01/6/2023, tổng thu ngân sách trên địa bàn 820,980 tỷ đồng; so với dự toán HĐND tỉnh giao đạt 29%; so với cùng kỳ năm trước bằng 39%[21]. Ước 6 tháng đầu năm 2023, tổng thu ngân sách trên địa bàn 1.120 tỷ đồng; so với dự toán HĐND tỉnh giao đạt 39,5%; so với cùng kỳ năm trước bằng 44%[22].

Chi ngân sách địa phương đến 01/6/2023: 2.677,542 tỷ đồng, so với dự toán HĐND tỉnh giao đạt 20%; so với cùng kỳ năm trước bằng 116%. Ước 6 tháng đầu năm 2023, tổng chi ngân sách trên địa bàn 3.580 tỷ đồng; so với dự toán HĐND tỉnh giao đạt 27%; so với cùng kỳ năm trước bằng 126%.

Thu NSNN trên địa bàn đạt thấp so với dự toán giao và đạt thấp so với cùng kỳ năm trước do một số doanh nghiệp trọng điểm gặp khó khăn, kết quả sản xuất kinh doanh giảm; đồng thời thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu giảm mạnh do nhập khẩu nhiều mặt hàng chủ lực, thuế suất lớn giảm mạnh (5 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022, số thu từ nhập khẩu ô tô giảm 83%, thu từ nhập khẩu máy móc thiết bị giảm 92%, thu từ nhập khẩu than cốc giảm 77%...).

Hoạt động ngân hàng duy trì đà tăng trưởng ổn định[23], đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của các tổ chức, cá nhân; mặt bằng lãi suất được điều chỉnh linh hoạt phù hợp với diễn biến nền kinh tế, góp phần thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ, phấn đấu giảm lãi suất; nhiều chương trình hỗ trợ lãi suất, chính sách tín dụng được các ngân hàng triển khai với lãi suất ưu đãi, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền kinh tế, đồng thời hỗ trợ, đồng hành cùng khách hàng vượt qua khó khăn, duy trì sản xuất kinh doanh; thị trường ngoại tệ, thị trường vàng cơ bản được đáp ứng; tín dụng chính sách được chú trọng góp phần cải thiện cuộc sống, đảm bảo an sinh xã hội.

1.7. Công tác Khoa học và Công nghệ

Chỉ đạo duy trì và thực hiện công tác quản lý nhiệm vụ KH&CN theo quy định, trong đó tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ KH&CN; chuyển giao kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cho các cơ quan, đơn vị và người dân trên địa bàn tỉnh (*chuyển giao kết quả của 03 nhiệm vụ*

---

[21] Trong đó: Thu nội địa 483,833 tỷ đồng; so với dự toán HĐND giao đạt 30%; so với cùng kỳ năm trước bằng 95%. Thu cân đối từ hoạt động XNK 325,584 tỷ đồng; so với dự toán HĐND giao đạt 27%; so với cùng kỳ năm trước bằng 20%.

[22] Trong đó: Thu nội địa 588,437 tỷ đồng; so với dự toán HĐND giao đạt 35,9%; so với cùng kỳ năm trước bằng 100%. Thu cân đối từ hoạt động XNK 520 tỷ đồng; so với dự toán HĐND giao đạt 43%; so với cùng kỳ năm trước bằng 27%.

[23] Ước 6 tháng đầu năm 2023, tổng nguồn vốn quản lý và huy động trên địa bàn tỉnh 28.500 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 6,6%; Tổng dư nợ cho vay nền kinh tế 15.300 tỷ đồng, so với đầu năm tăng 2,0%; nợ xấu ước là 165 tỷ đồng, chiếm 1,08% trong tổng dư nợ.

cho 07 đơn vị, tổ chức); Công tác quản lý công nghệ, an toàn bức xạ, sở hữu trí tuệ, đo lường chất lượng tiếp tục được duy trì, đẩy mạnh; tăng cường công tác hướng dẫn và hỗ trợ nhiều hơn các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh tham gia hoạt động KH&CN. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các kết quả hoạt động KHCN và ĐMST lên trang web và cổng thông tin thành phần. Đã cập nhật thông tin trên trang web https://khcncaobang.gov.vn; cổng thông tin thành phần https://sokhcn.caobang.gov.vn được 119 tin, bài; Xuất bản và phân phát Lịch Khoa học năm 2023; Xuất bản Bản tin KH&CN số 01 năm 2023; Xây dựng Clip tuyên truyền Ngày Sở hữu trí tuệ (26/4) phát sóng trên Đài PT-TH tỉnh. Tổ chức thành công chuỗi sự kiện chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5), gồm: tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Sở hữu trí tuệ thế giới năm 2023; Tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về hoạt động đổi mới sáng tạo và xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo năm 2023; Tổ chức Hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp, hợp tác xã lĩnh vực KH&CN năm 2023; Hội thảo Khoa học thúc đẩy đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cao Bằng. Qua đó, các tiến bộ khoa học, kỹ thuật đã được cộng dồng doanh nghiệp và người dân quan tâm tìm hiểu và ứng dụng.

1.8. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng năm 2022

Tỉnh luôn quan tâm công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng môi trường đầu tư minh bạch, thân thiện. Thẳng thắn đánh giá những tồn tại, hạn chế và đề ra các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Thực hiện phương châm hành động: "*đồng hành cùng doanh nghiệp", "lấy doanh nghiệp và người dân là trung tâm", "coi doanh nghiệp và sự thành công của doanh nghiệp là động lực quan trọng để phát triển*", tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình trọng tâm số 09-CTr/Tu ngày 11/11/2021 về "*Xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư chiến lược*"; với mục tiêu "*Phát huy mạnh mẽ nội lực, đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển*".

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực để cải thiện môi tường đầu tư kinh doanh, nhưng theo báo cáo kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp với cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) công bố, Cao Bằng xếp hạng 63 trong bảng tổng sắp các tỉnh, thành trong cả nước với 59,58 điểm, tăng 3,29 điểm và giữ nguyên bậc so với năm 2021. Cụ thể:

Có 5 chỉ số tăng thứ hạng so với năm 2021 là: (1) Tiếp cận đất đai tăng 2 bậc; Chi phí không chính thức tăng 5 bậc; (3) Tính năng động tăng 20 bậc; (4) Đào tạo lao động tăng 13 bậc; (5) Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự tăng 4 bậc.

Có 4 chỉ số giảm thứ hạng là: (1) Chi phí gia nhập thị trường, giảm 7 bậc; (2) Tính minh bạch giảm 26 bậc; (3) Chi phí thời gian, giảm 1 bậc; (4) Cạnh tranh bình đẳng giảm 5 bậc.

Có 1 chỉ số giữ nguyên thứ bậc là Chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp.

- *Thành lập doanh nghiệp, Hợp tác xã:* Từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/5/2023, đăng ký thành lập mới 51 doanh nghiệp (đạt 30,2% KH) với tổng số vốn đăng ký là 546 tỷ đồng, số vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp là 10,8 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, số doanh nghiệp thành lập mới bằng 71%; số vốn đăng ký bằng 206%; số doanh nghiệp hoạt động trở lại bằng 113%; số doanh nghiệp thông báo giải thể tự nguyện bằng 77%; số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng bằng 116%. Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 1.776 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 21.413 tỷ đồng, trong đó đang hoạt động là 1.326 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 18.196 tỷ đồng. Thành lập mới 06 HTX, bằng 40% KH; đến nay trên địa bàn tỉnh có 406 HTX, trong đó đang hoạt động là 270 HTX.

- *Tổng số dự án được Chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư từ đầu năm đến nay:* là 02 dự án với tổng vốn đăng ký là 325,43 tỷ đồng, ít hơn 9 dự án và bằng 18,7% vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2022 (*11 dự án với tổng vốn 1.739 tỷ đồng*). Số dự án được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là 06 dự án, trong đó có 01 dự án điều chỉnh vốn với tổng vốn đăng ký tăng thêm là hơn 16 tỷ đồng. Chấm dứt hoạt động, thu hồi chủ trương đầu tư đối với 16 dự án không triển khai, chậm triển khai thực hiện.

2. Lĩnh vực Văn hóa, xã hội

2.1. Văn hóa - Thể thao

Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương. Quan tâm bảo tồn và phát triển di sản văn hóa đạt hiệu quả, có 03 di sản được đưa vào danh mục di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia[24], 01 di tích được xếp hạng di tích cấp quốc gia[25]. Đã chỉ đạo tổ chức nhiều hoạt động văn hóa thiết thực, ý nghĩa như: Tổ chức Tọa đàm kỷ niệm 80 năm ra đời "Đề cương về văn hóa Việt Nam" (1943 - 2023); 15 năm Ngày Văn hóa các dân tộc Việt Nam (19/4/2008 - 19/4/2023); Lễ phát động bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình; Hội Thảo chuyên đề "*Giải pháp bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp trong quy ước, hương ước các dân tộc thiểu số tỉnh Cao Bằng*"; nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh "*Nghiên cứu, bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa người Lô Lô đen tỉnh Cao Bằng*". Ban hành Kế hoạch về triển khai thực hiện Đề án "*Bảo tồn trang phục tuyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay*" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023 và Đề án "*Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số*

---

[24] Di sản Nghệ thuật trình diễn dân gian Lượn Cọi của Người Tày xã Yên Thổ, xã Nam Quang, xã Quảng Lâm, huyện Bảo Lâm; Tri thức dân gian Nghệ thuật trang trí hoa văn trên trang phục của Người Dao Đỏ xã Vũ Minh, huyện Nguyên Bình; Nghề thủ công truyền thống Nghề dệt thổ cẩm của người Tày xã Ngọc Đào, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

[25] Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh với ngành xe - máy quân đội xã Bạch Đằng, huyện Hòa An.

gắn với phát triển du lịch" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, năm 2023. Quyết định ban hành Ngân hàng tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch thực hiện công tác gia đình năm 2023 và thực hiện phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" năm 2023.

Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh đã chỉ đạo tổ chức thành công nhiều hoạt động thể thao nhân dịp Mừng Đảng, Mừng Xuân và tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Cao Bằng năm 2023 tại huyện Bảo Lạc. Quan tâm tổ chức lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Thể dục thể thao và tổ chức các tham dự 06/10 giải khu vực và toàn quốc, đạt 130/38 huy chương đạt 342% KH[26]; 07 vận động viên đạt đẳng cấp quốc gia *(04 kiện tướng, 02 cấp I, 01 cấp II)*; tổ chức thành công 07/8 giải thể thao cấp tỉnh *(đạt 87,5% kế hoạch giao)*; 02 giải thể thao quy mô toàn quốc *(giải vô địch các CLB Khiêu vũ TT quốc gia năm 2023, Giải cup Khiêu vũ thể thao quốc gia năm 2023)*. Phát triển mạnh mẽ hoạt động thể thao quần chúng, hỗ trợ các đơn vị phát triển phong trào và tổ chức các giải thi đấu thể thao được 08 giải thể thao phong trào, với sự tham gia của 108 đơn vị và 1.093 vận động viên.

2.2. Giáo dục và Đào tạo

Tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục và đào tạo trên địa bàn toàn tỉnh, trong đó đã:

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục (PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi; chuẩn bị các điều kiện thực hiện PCGD mầm non cho trẻ mẫu giáo; tiếp tục duy trì, giữ vững các đơn vị cấp huyện đã đạt chuẩn PCGD tiểu học đối mức độ 3, phấn đấu 100% đơn vị cấp xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; tiếp tục duy trì nâng cao kết quả PCGD THCS đã đạt được của năm 2022, duy trì và giữ vững các xã, huyện đạt mức độ 2, mức độ 3, phấn đấu năm 2023 có thêm ít nhất 04 xã đạt chuẩn mức độ 2; củng cố, duy trì đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1 trở lên, phấn đấu số đơn vị cấp huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1 là 1/10 đơn vị, mức độ 2 là 9/10 đơn vị.

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện rà soát, quy hoạch hệ thống trường, lớp học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học, thực hiện thắng lợi chương trình giáo dục phổ thông 2018 và tập trung xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; chăm lo đời sống cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; so với năm học trước, toàn tỉnh giảm thêm 01 cơ sở giáo dục tiểu học. Đến nay, toàn tỉnh có 527 cơ sở giáo dục đào tạo, trong đó có: 180 trường Mầm non, 336 cơ sở giáo dục phổ thông; 09 trung tâm GDNN-GDTX; 01 trung tâm GDTX tỉnh; 01 trường CĐSP. Hệ thống các trường chuyên biệt hiện có 63 trường, trong đó: 01 trường PTDTNT tỉnh, 01 trường THPT Chuyên, 12 trường PTDTNT huyện, 49 trường phổ thông dân tộc bán trú.

---

[26] Giải toàn quốc được 05 giải đạt 127 huy chương: 36 huy chương vàng, 42 huy chương bạc, 49 huy chương đồng. Giải cấp khu vực: được 01 giải đạt 03 huy chương: 01 huy chương bạc, 02 huy chương đồng.

Quan tâm, đẩy mạnh thực hiện công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, chỉ đạo công tác rà soát, đăng ký, kiểm tra, tư vấn đối với các cơ sở giáo dục đăng ký đánh giá ngoài để công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và trường đạt chuẩn quốc gia năm 2023, hiện tại các cơ sở giáo dục đang hoàn thiện các tiêu chí theo quy định. Đến nay, toàn tỉnh có 173/515 trường mầm non, phổ thông đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia (*đạt 33,59%*), trong đó: Mầm non 65/179 trường (*đạt 36,31%*); Tiểu học 55/126 trường (*đạt 43,65%*); Tiểu học và Trung học cơ sở 12/83 trường (*đạt 14,46%*); Trung học cơ sở 34/97 trường (*đạt 35,05%*); Trung học phổ thông 07/30 trường (*đạt 23,33%).*

Thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tổ chức Hội nghị, hội thảo giới thiệu sách giáo khoa (SGK) lớp 4, 8, lớp 11; chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức lựa chọn SGK lớp 4, lớp 8, lớp 11 năm học 2023 - 2024. Tổ chức hội nghị hướng dẫn đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11 và tổ chức các hoạt động của Hội đồng lựa chọn SGK. Ban hành Quyết định phê duyệt danh mục SGK lớp 4, lớp 8, lớp 11 sử dụng trên địa bàn tỉnh; thông báo danh mục SGK lớp 4, lớp 8, 11 được phê duyệt đến các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thành công kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, lớp 12[27]; cử các đoàn học sinh tham gia thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12 và thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia đạt nhiều thành tích[28]. Tổ chức cuộc thi STEM Robotics năm học 2022 - 2023 tỉnh Cao Bằng[29]. Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho công tác tổ chức thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024 và thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023. Tiếp tục chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong toàn ngành giáo dục, đảm bảo an toàn phòng chống dịch COVID-19 trong các trường học.

Tỉnh đã quan tâm chỉ đạo sát sao việc tuyển dụng và luân chuyển, biệt phái linh hoạt đội ngũ giáo viên để nâng cao năng lực, hiệu quả dạy và học, nhất là tại các vùng có điều kiện khó khăn, trong đó đã tổ chức thi, chấm thi vòng 2 kỳ tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng năm 2022 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Hướng dẫn thực hiện biệt phái giáo viên môn Tin học, Tiếng Anh cho huyện Bảo Lạc, Bảo Lâm năm học 2022 – 2023 nhằm khắc phục tạm thời tình trạng thiếu giáo viên.

---

[27] Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12: đạt 09 giải Nhất, 52 giải Nhì, 115 giải Ba, 139 giải Khuyến khích. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 9: đạt 03 giải Nhất, 57 giải Nhì, 98 giải Ba, 147 giải Khuyến khích.

[28] Thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12 năm học 2022 - 2023: có 08 đội tuyển với 48 thí sinh tham gia dự thi ở 08 môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh. Kết quả đạt 08 giải, trong đó: 03 giải Ba (Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí), 05 giải Khuyến khích (Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh).

Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học năm học 2022 - 2023: Có 02 dự án tham gia dự thi, kết quả đạt 01 giải Tư, 01 giải triển vọng.

[29] Đội Robotics 11 Cao Bằng là 1 trong 20 đội thi xuất sắc, đại diện cho Việt Nam tham gia thi đấu tại cuộc thi VEX Robotics World Championship 2023 diễn ra tại Dallas, Texas, Hoa Kỳ. Tranh tài với hơn 3.000 đội đến từ gần 70 quốc gia và đạt được kết quả đáng khích lệ (vượt hơn 1.000 thứ hạng, bứt phá từ TOP 1.187 lên TOP 183 thế giới).

2.3. Y tế

Đã chỉ đạo ngành y tế thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong khám chữa bệnh, chuyển giao kỹ thuật, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Triển khai tư vấn, khám chữa bệnh trực tuyến, từ xa, kết nối bệnh viện trung ương với bệnh viện tuyến tỉnh, các đơn vị tuyến tỉnh với tuyến huyện, xã. Chủ động mua sắm, thuốc, trang thiết bị, ô xy y tế, vật tư tiêu hao đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh và điều trị cho bệnh nhân. Kết quả công tác khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế công lập trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau: Tổng số lần khám bệnh ước đạt: 402.588 lượt, ước đạt 57,9% kế hoạch năm, tăng 138.037 lượt (*tăng 21,5%)* so với cùng kỳ năm 2022; Tổng số người điều trị nội trú ước đạt 44.234 lượt, ước đạt 55,1% kế hoạch năm, tăng 11.997 lượt (*tăng 16,3%)* so với cùng kỳ năm 2022.

Kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Cao Bằng. Tiếp tục chỉ đạo công tác phòng, chống COVID-19, chủ động, sẵn sàng đáp ứng với các tình huống dịch có thể xảy ra, kể cả khi dịch bùng phát trở lại. Chỉ đạo tiếp tục tiêm vắc xin phòng COVID-19 an toàn, hiệu quả[30]. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế và quan tâm thực hiện làm sạch dữ liệu tiêm chủng COVID-19, triển khai ký xác nhận "Hộ chiếu vắc xin"; triển khai ứng dụng Nền tảng trạm y tế xã, Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa.

Các hoạt động thực hiện Dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được duy trì thường xuyên và thực hiện có hiệu quả. Hoạt động Phòng chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến được duy trì triển khai tại các tuyến. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng. Kết quả công tác tiêm chủng 06 tháng đầu năm 2023 (ước thực hiện): Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 45% (3238/7195) tăng 0,2% so với cùng kỳ; Tỷ lệ Phụ nữ có thai được tiêm chủng đầy đủ vắc xin uốn ván tiêm UV2+ đạt 42,6% (3060/7181) tăng 11,6% so với cùng kỳ năm 2022. Duy trì cân và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 tháng/lần cho trẻ em dưới 2 tuổi, trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng. Duy trì cung cấp Vitamin A cho bà mẹ sau đẻ, tổ chức Chiến dịch bổ sung uống Vitamin A cho trẻ em từ 6-60 tháng tuổi và tẩy giun cho trẻ 24-60 tháng tuổi trên địa bàn vào vi chất dinh dưỡng (01-02/6); triển khai các hoạt động điều tra tại các mô hình Chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời.

---

[30] Từ ngày **05/11/2021** đến 17h00 ngày **08/6/2023,** tỉnh Cao Bằng ghi nhận, phát hiện **99.085** trường hợp dương tính với SARS-COV-2; có **98.961** người đã khỏi bệnh, **63** ca tử vong, chuyển tỉnh khác **03** ca; **16** trường hợp đang được điều trị tại các cơ sở y tế của tỉnh; **49** trường hợp không triệu chứng đang được cách ly điều trị tại nhà.

Về hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19: Đến ngày **24/5/2023**: tỷ lệ dân số trên 18 tuổi được tiêm 1 mũi vắc xin chiếm 95,7%; tiêm 2 mũi chiếm 92,7%; tiêm mũi 3 chiếm 83,4%; tiêm mũi 4 chiếm 100%; trẻ em từ 12 đến 17 tuổi được tiêm 1 mũi vắc xin chiếm 100%, tiêm 2 mũi chiếm 100%, tiêm mũi 3 chiếm 55,7%; trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi được tiêm 1 mũi vắc xin 99,9%; tiêm 2 mũi chiếm 83,1%.

Ban hành các văn bản triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, đặc biệt dịp lễ, Tết. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, nhà khách. Kết quả thực hiện thanh tra, kiểm tra các cơ sở thực phẩm từ tháng 01 đến tháng 5 được được 1.618 lượt cơ sở; số cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm 1.360 lượt cơ sở, chiếm 84,0%, đạt chỉ tiêu kế hoạch giao trong năm; số cơ sở được kiểm tra chưa đạt điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm 258 cơ sở, chiếm 16,0%. Xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm làm 09 người mắc, 03 người nhập viện, có 01 người tử vong.

Chỉ đạo thực hiện công tác đấu thầu thuốc, chủ động mua sắm, thuốc, trang thiết bị, ô xy y tế, vật tư tiêu hao; huy động nhân lực, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế[31], tiếp tục tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh, công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến, đảm bảo cho công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ trong khám chữa bệnh, chuyển giao kỹ thuật, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

2.4. Lao động việc làm và an sinh xã hội

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và truyền thông về giáo dục nghề nghiệp năm 2023; Thông báo lịch trình tổ chức các kỳ đánh giá kỹ năng nghề quốc gia năm 2023; Thông tin cuốn "Cẩm nang tuyển sinh các trình độ giáo dục nghề nghiệp năm 2022 - 2023". Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường công tác tuyển sinh, đào tạo; rà soát đề xuất các nghề cần xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật năm 2023 phù hợp với địa phương[32].

Chỉ đạo hướng dẫn, đẩy mạnh công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; khai thác, cung ứng thông tin thị trường lao động. Tổ chức hội nghị triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2023 với 65 người tham dự; hướng dẫn 72 lao động đủ điều kiện đăng ký tham gia kỳ thi tiếng Hàn năm 2023 theo chương trình EPS; thông báo tuyển chọn thực tập sinh đi thực tập kỹ thuật tại Nhật Bản đợt 1/2023; thông báo nhu cầu tuyển dụng lao động Quý I, Quý II/2023; giới thiệu 11 doanh nghiệp tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Trung tâm Dịch vụ việc làm tham gia 03 phiên giao dịch việc làm online kết nối người lao động với doanh nghiệp; tổ chức 01 hội nghị tư vấn định hướng nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho 173 quân nhân chuẩn bị hoàn thành nghĩa vụ quân sự; khai thác và cung ứng thông tin thị trường lao động cho 158 doanh nghiệp, tổ chức; tư vấn chính

---

[31] Hợp đồng lao động, cử bác sĩ là các viên chức y tế của tỉnh Cao Bằng đi đào tạo trình độ sau đại học theo dự án "Thí điểm bác sỹ trẻ tình nguyện về công tác tại miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn" (Dự án 585); đồng thời tiếp nhận các bác sĩ đang công tác tại các Bệnh viện tuyến Trung ương tham gia theo Dự án 585 đến công tác tại các đơn vị y tế của tỉnh Cao Bằng trong thời gian ngắn hạn; đây là nguồn bổ sung nhân lực chất lượng cao góp phần khắc phục tình trạng thiếu bác sĩ tại các cơ sở y tế.

[32] Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023 tuyển mới 1.250 người trình độ sơ cấp và đào tạo thường xuyên, đạt 22,7% so với kế hoạch năm 2023, bằng 71,4% so với cùng kỳ năm 2022.

sách lao động, việc làm cho 2.095 lao động; số lượt người truy cập các trang website, Facebook, Zalo của Trung tâm trên 112.000 lượt[33].

Phân bổ vốn Chương trình MGQG giảm nghèo bền vững năm 2023 cho các đơn vị, đến nay các đơn vị đã và đang thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng 177 công trình, duy tu bảo dưỡng 64 công trình; xây dựng kế hoạch triển khai 129 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; tổ chức 01 hội nghị triển khai công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với 48 người tham dự; thực hiện hỗ trợ đào tạo cho 38 người lao động; hỗ trợ các chi phí khác trong quá trình đào tạo và các thủ xuất cảnh cho 40 lao động; Tổ chức 14 hội nghị tuyên truyền chính sách việc làm, thông tin thị trường lao động; 16 phiên giao dịch việc làm, 02 hội nghị tập huấn nâng cao năng lực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp tỉnh, huyện, xã; in ấn 6.000 tờ rơi tuyên truyền công tác tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp; tổ chức 16 lớp đào tạo nghề cho 521 người; hỗ trợ nhà ở cho 2.689 hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc 07 huyện nghèo.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng[34], công tác chăm lo cho người nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em - bình đẳng giới[35]. Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương; xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ. Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định số 97/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chính sách đối với người lao động dôi dư trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Số người tham gia BHXH là 52.320 người, đạt 75,3% KH, bằng 101,5% so với cùng kỳ năm 2022; số người tham gia BHTN là 27.700 người, đạt 94,8% KH, bằng 103,2% so với cùng kỳ năm 2022; tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 94,30%.

2.5. Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực. Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số; Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Cao Bằng; giao các cơ quan chuyên môn nghiên cứu hợp nhất Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp xã. Ban hành Kế hoạch hoạt động Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng

---

[33] Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2023: 80 lao động được đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đạt 80% KH, bằng 182% so với cùng kỳ; 300 lao động được giới thiệu việc làm, cung ứng lao động thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh, đạt 47,6% KH, bằng cùng kỳ năm 2022; 4.000 lao động được hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm, đạt 266,6% KH, bằng 125% so với cùng kỳ năm 2022.

[34] Tổ chức thăm, chúc Tết và tặng quà các đơn vị lực lượng vũ trang, đối tượng người có công, văn nghệ sĩ tiêu biểu, đối tượng chính sách xã hội và người lao động nhân dịp tết Nguyên đán Quý Mão 2023 cho trên 1.700 suất quà; chuyển quà của Chủ tịch nước nhân dịp tết Nguyên đán năm 2023 cho 7.888 đối tượng người có công và thân nhân người có công với cách mạng. Ban hành Quyết định tạm ứng kinh phí từ Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" tỉnh hỗ trợ xây mới và sửa chữa nhà ở cho đối tượng là người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ thuộc Đề án "Hỗ trợ xóa nhà 3 tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2023".

[35] Trợ cấp xã hội thường xuyên cho 29.114 đối tượng tại cộng đồng tăng 4.581 đối tượng so với cùng kỳ năm 2022; hỗ trợ mai táng phí cho 686 đối tượng; trợ cấp đột xuất cho 11 trường hợp; thực hiện cấp phát gạo cứu đói tết Nguyên đán và cứu đói giáp hạt năm 2023 cho 32.713 hộ, 105.064 khẩu, 2.303,475 tấn (giảm 1.893 hộ, 9.481 khẩu so với cùng kỳ năm 2022). khám sàng lọc miễn phí cho 666 trẻ khuyết tật hệ vận động, trẻ bị tim bẩm sinh, trong đó có 73 trẻ được chỉ định phẫu thuật.

năm 2023; Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch hợp tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh tỉnh Cao Bằng trên các ấn phẩm báo VietNamNet năm 2023; Kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, an toàn thông tin năm 2023; Kế hoạch nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023; Kế hoạch triển khai Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh.

Chỉ đạo vận hành hệ thống Cổng thông tin điện tử và các cổng thành phần hoạt động ổn định, đảm bảo tốt an toàn, an ninh thông tin trên toàn hệ thống; Hệ thống thư công vụ hoạt động ổn định 24/24 giờ, đảm bảo tốt an toàn thông tin, trong 6 tháng đầu năm 2023 cấp mới được trên 510 tài khoản, hỗ trợ trên 847 lượt người dùng. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh hoạt động tốt, phục vụ 06 cuộc họp của UBND tỉnh và Hội nghị tổng kết của một số sở, ngành với UBND các huyện, thành phố. Toàn tỉnh hiện có 3.848 chứng thư số đang hoạt động. Xây dựng kế hoạch và tổ chức 04 lớp tập huấn bồi dưỡng về Quản lý đầu tư các dự án công nghệ thông tin trong giai đoạn Chuyển đổi số; Nhận thức về Chuyển đổi số và các cơ hội thách thức tại Việt Nam.

Thực hiện tốt công tác thông tin, báo chí, kịp thời tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về các lĩnh vực kinh tế - xã hội như: cung cấp thông tin tình hình kinh tế -xã hội tỉnh, công tác thông tin đối ngoại, cải cách hành chính…

2.6. Công tác Dân tộc – tôn giáo

Công tác Dân tộc - tôn giáo được cấp uỷ, chính quyền các cấp và các ngành, đoàn thể trong tỉnh quan tâm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện một cách đồng bộ, sâu sát, trong đó công tác tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trọng tâm là: Luật Biên giới Quốc gia; Luật Biên phòng Việt Nam; 03 văn kiện pháp lý về biên giới đất liền Việt Nam- Trung Quốc; Luật về tín ngưỡng, tôn giáo; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Phong trào "*Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới Quốc gia trong tình hình mới*"; tuyên truyền, vận động bà con dân tộc thiểu số (DTTS) về không mua bán, vận chuyển, đốt pháo nổ trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 và dịp Thanh minh Tảo mộ 3/3 âm lịch... được đẩy mạnh.

Tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp, đôn đốc việc triển khai thực hiện kịp thời, đúng và đầy đủ các chính sách dân tộc liên quan đến an sinh xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS & miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên; các dự án, chương trình khác đã được lồng ghép hỗ trợ

hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tiếp cận các dịch vụ xã hội như: nguồn vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội, các chính sách dạy nghề, khuyến nông, hỗ trợ y tế, giáo dục, nhà ở, trợ giúp pháp lý..., qua đó góp phần tạo việc làm, giảm nghèo và từng bước nâng cao chất lượng cuộc số hộ nghèo; cơ sở hạ tầng điện, đường giao thông, trường học, trạm y tế, thủy lợi, nước sinh hoạt và các công trình phúc lợi công cộng không ngừng được đầu tư. Sản xuất khu vực nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số có bước phát triển mới; an sinh xã hội đảm bảo; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chăm lo; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa luôn được giữ vững và phát triển, chất lượng, phong trào không ngừng được nâng lên. Phong trào văn hóa, văn nghệ, rèn luyện thể dục thể thao phát triển mạnh góp phần phát huy, bảo tồn và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc. Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và bộ mặt nông thôn vùng đồng bào DTTS sinh sống được đảm bảo, có nhiều đổi mới và phát triển; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện, mức sống của đồng bào được nâng lên rõ rệt; ý thức của người dân trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ngày càng tốt, khối đại đoàn kết các dân tộc trong tỉnh tiếp tục được củng cố, góp phần quan trọng vào chương trình xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế -xã hội địa phương, củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền và hoạt động của hệ thống chính trị. 6 tháng đầu năm 2023, trên địa bàn tỉnh không có hộ di dân tự do; không phát sinh trường hôn nhân cận huyết thống; có 21 cặp tảo hôn[36].

Chỉ đạo quản lý tốt các hoạt động tôn giáo trên địa bàn; góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tôn giáo ở địa phương. Chỉ đạo khảo sát hoạt động tín ngưỡng người Mông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; tổ chức 01 lớp tuyên truyền phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho 240 đại biểu là chức sắc, chức việc, người đại diện của các tổ chức tôn giáo, thành viên ban quản lý, người đại diện các cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh; xem xét, thẩm định 05 đề nghị của Tổng hội Hội thánh Tin lành Việt Nam (miền Bắc) theo quy định pháp luật; đưa 02 đại biểu là nhân

---

[36] **Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg:** Thực hiện cấp báo cho người có uy tín được 207.604 tờ báo các loại, kinh phí thực hiện 678,14 triệu đồng. Tổ chức thăm ốm 22 trường hợp, kinh phí thực hiện 17,6 triệu đồng; thăm viếng 09 trường hợp, kinh phí thực hiện 4,5 triệu đồng.

Quyết định số 498/QĐ-TTg: Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác truyên truyền, vận động, phát hiện kịp thời các đối tượng có nguy cơ tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, nhằm hạn chế tình trạng tạo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Quyết định 1898/QĐ-TTg: Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bình đẳng giới bằng nhiều hình thức phù hợp với ngôn ngữ, văn hóa, phong tục tập quán của từng địa phương nhằm chuyển biến nhận thức và hành vi của đồng bào DTTS; Tuyên truyền pháp luật về bình đẳng giới, hôn nhân và gia đình, phòng chống bạo lực gia đình trong các trường học.

Quyết định 414/QĐ-TTg: Tổ chức 01 Hội nghị Diễn đàn đối thoại trực tuyến công tác dân tộc. Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2023 trên địa bàn tỉnh

Quyết định số 1719/QĐ-TTg: Chỉ đạo tiếp tục triển khai Chương trình MTQG phát triển vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021- 2025 và kế hoạch năm 2023. Đôn đốc, theo dõi các Chủ dự án, chủ dự án thành phần triển khai các nhiệm vụ và đẩy nhanh công tác giải ngân đảm bảo theo đúng kế hoạch.

sự của Hội thánh Liên hữu Cơ đốc Việt Nam đi dự hội nghị hướng dẫn hoạt động Tôn giáo theo quy định của pháp luật; khảo sát hoạt động mang tính tôn giáo tại huyện Bảo Lâm, nắm tình hình tín ngưỡng, tôn giáo, tình hình hoạt động của các điểm nhóm tin theo tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình trong dịp Tết Nguyên đán; Tổ chức được 17 lượt thăm, chúc mừng chức sắc, chức việc tổ chức tôn giáo nhân dịp tết Nguyên đán 2023, đại hội, lễ trọng của tổ chức tôn giáo; thực hiện công tác khảo sát, nắm tình hình tín ngưỡng, tôn giáo tại 04 huyện; Hướng dẫn các huyện, thành phố thực hiện công tác quản lý trong dịp tết Nguyên đán 2023, lễ Phục sinh năm 2023, dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5 năm 2023; Đôn đốc, hướng dẫn chức sắc, chức việc của Công giáo và Tin lành thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tôn giáo theo đúng quy định.

3. Công tác Nội vụ, Thanh tra, Tư pháp

3.1. Công tác Nội vụ

Chỉ đạo các cơ quan phụ trách từng lĩnh vực cải cách hành chính (CCHC) và các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC 2023; chú trọng tăng cường thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ năm 2023; chỉ đạo thực hiện Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ chấn chỉnh tăng cường trách nhiệm trong xử lý công việc của các cơ quan, địa phương; Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC tỉnh Cao Bằng năm 2022 (PAR-INDEX); Hoàn thành việc hướng dẫn, trả lời Phiếu khảo sát, điều tra xã hội học xác định chỉ số CCHC năm 2022. Tổ chức thành công Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2022; công bố kết quả khảo sát, đánh giá bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) năm 2022 và triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2023; Hội nghị đánh giá và triển khai các giải pháp khắc phục hạn chế năm 2022, nâng cao hiệu quả các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI năm 2023; Hội nghị lần thứ 1 Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh..

Thực hiện công tác tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định, kịp thời. Chỉ đạo xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Cao Bằng (lần 2). Kiện toàn và thành lập 11 tổ chức phối hợp liên ngành. Thực hiện tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm 2023 đối với 71 CBCCVC và cán bộ công chức cấp xã. Chỉ đạo triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu CBCCVC trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng thời gian, yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Nội vụ, kết quả: đứng thứ 36/63 tỉnh, thành phố.. Hoàn thành kỳ tuyển dụng công chức, viên chức năm 2022. Tổ chức 16 lớp bồi dưỡng kỹ năng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Đề án 06-ĐA/TU. Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của UBTVQH về tiếp tục thực hiện chủ trương sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, tổ chức họp Hội đồng thi đua, khen thưởng đánh giá kết quả hoạt động năm 2022, phương hướng nhiệm vụ năm 2023. Trình khen thưởng cấp Nhà nước đối với 09 tập thể, 01 cá nhân; Thực hiện khen thưởng cấp tỉnh đối với 621 tập thể, cá nhân; Các phong trào thi đua, đặc biệt là thi đua theo đợt, chuyên đề được tổ chức hiệu quả, gắn với yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương, góp phần mang lại hiệu quả thiết thực trong việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh.

3.2. Công tác Thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Công tác thanh tra đảm bảo tiến độ, thời gian theo quy định, bám sát theo Kế hoạch thanh tra, chỉ đạo tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch đã phê duyệt. Chỉ đạo triển khai 02 cuộc thanh tra, đến nay đã kết thúc và xây dựng báo cáo kết quả thanh tra[37]. Ban hành Kết luận 02 cuộc thanh tra của năm 2022 chuyển sang (*thanh tra tại UBND huyện Hà Quảng và Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh*). Qua thanh tra kiến nghị thu hồi số tiền sai phạm hơn 600 triệu đồng trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản tại UBND huyện Hà Quảng vào ngân sách nhà nước.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo, đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự trong tỉnh. Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng, thúc đẩy, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thanh tra các sở, ban, ngành đã tổ chức thực hiện theo chức năng, thẩm quyền, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội địa phương. Tiếp tục quán triệt, tuyên tuyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản của Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng chính phủ... về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần nâng cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy, đảng, chính quyền, đảng viên, công chức và người lao động trong PCTN, gắn việc học tập chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

3.3. Tư pháp

Thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh đã chỉ đạo và giao Sở Tư pháp góp ý đối với 128 văn bản; thẩm định đối với 28 hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); kiểm tra theo thẩm quyền 10 văn bản QPPL; tự kiểm tra đối với 20 văn bản QPPL; cập nhật thường xuyên văn bản QPPL của tỉnh ban hành trên Cơ sở dữ liệu quốc gia để phục vụ cho việc tìm hiểu và tra cứu văn bản.

---

[37] (1) Thanh tra UBND huyện Trùng Khánh việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; quản lý đầu tư, XDCB; (2) Thanh tra UBND huyện Quảng Hòa việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng; quản lý đầu tư, XDCB.

Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Cao Bằng; rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp[38]. Ban hành Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch về tổ chức "Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Luật Cư trú" trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kịp thời đưa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân trong thực hiện sống và làm việc theo pháp luật[39].

Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở theo quy định, đã tiếp nhận 635 vụ việc hòa giải, tiến hành tổ chức hòa giải thành công 416/635 vụ việc, đạt 65,5%, góp phần ổn định trật tự an ninh ở địa phương. Tổ chức đánh giá công nhận xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục quy định; trong năm 2022, toàn tỉnh có 148/161 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt tỷ lệ 90,9%. Lập 1.265 hồ sơ lý lịch tư pháp; cấp phiếu lý lịch tư pháp được 861 trường hợp; tiếp nhận, xử lý thông tin lý lịch tư pháp 2.373 thông tin; cung cấp thông tin lý lịch tư pháp 247 trường hợp. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hành chính tư pháp và bổ trợ tư pháp; công tác quản lý thi hành pháp luật về lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; công tác pháp chế và bồi thường nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Công tác đối ngoại

Chỉ đạo tổ chức Hội thảo "Triển khai vận hành thí điểm Khu cảnh quan thác Bản Giốc (Việt Nam) - Đức Thiên (Trung Quốc); tổ chức thành công Hội đàm lần 9 giữa Văn phòng Thường trực, Ủy ban Điều phối Cao Bằng, Việt Nam và Tổ Công tác liên ngành, Ủy ban Điều phối Quảng Tây, Trung Quốc; Tổ chức hội đàm thực địa giữa huyện Hà Quảng với huyện Nà Po (Trung Quốc). Phối hợp với Ban Quản lý thác Bản Giốc rà soát, bổ sung phương án vận hành thí điểm cho du khách hai Bên qua lại khu cảnh quan thác Bản Giốc. Tổ chức thực hiện theo Kế hoạch công tác của Nhóm chuyên gia Ủy ban liên hợp biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc đến làm việc tại thực địa; Hoàn thiện thủ tục hồ sơ liên quan đến công trình kè chân cột mốc 636; Tham mưu việc phía Trung Quốc trao đổi việc khôi phục lại cột mốc 821. Tham mưu chuẩn bị tốt các nội dung liên quan đến Chương trình Gặp gỡ đầu xuân 2023 và Ủy ban công tác liên hợp lần thứ 14 và thẩm định nội dung, hỗ trợ các sở, ngành liên quan ký kết các văn bản tại Hội nghị. Tham mưu cho tỉnh đón tiếp và làm việc với: Đoàn Đại sứ quán New Zealand tại Việt Nam, Đoàn Đại sứ quán Pakistan tại Việt Nam, Đoàn Đại

---

[38] Hiện nay, toàn tỉnh có 122 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 277 báo cáo viên pháp luật cấp huyện và 2.074 tuyên truyền viên pháp luật cấp xã.

[39] Tổ chức 01 hội nghị trực tuyến triển khai văn bản pháp luật cấp tỉnh giữa điểm cầu UBND tỉnh với điểm cầu UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh nơi có phòng họp trực tuyến với tổng số 172 điểm cầu và khoảng 1.250 đại biểu tham dự, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong công tác PBGDPL; biên soạn 1.100 cuốn Bản tin Tư pháp cấp phát đến các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; cấp phát 225 cuốn Sổ tay pháp luật và kỹ năng truyền thông về giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết; thường xuyên cập nhật tin, bài trên Trang thông thin về phổ biến giáo dục pháp luật UBND tỉnh và Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp.

sứ quán Lào tại Việt Nam, Đoàn công tác Chính quyền nhân dân thành phố Bách Sắc, Quảng Tây, Trung Quốc, Đoàn công tác Đảng ủy Bộ Ngoại giao và Đoàn công tác liên ngành tỉnh Phú Yên. Phối hợp với Cục Ngoại vụ, Bộ Ngoại giao tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; cung cấp thông tin, video clip và tài liệu quảng bá tại sự kiện "Văn hóa Việt Nam" tại Hungary. Tiếp tục thực hiện các công tác chuẩn bị cho việc tổ chức Hội nghị "Giới thiệu Cao Bằng". Phối hợp thẩm định việc tiếp nhận các khoản viện trợ không hoàn lại đảm bảo đúng quy định.

5. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh biên giới, an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin truyền thông, an ninh trong vùng dân tộc, tôn giáo… không để xảy ra các vụ việc đột xuất, bất ngờ, hình thành điểm nóng về an ninh, trong đó đã:

Chỉ đạo lực lượng vũ trang tỉnh duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực cứu hộ, cứu nạn, thường xuyên nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý, không để bị động, bất ngờ, vì vậy tình hình khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp vi phạm đến chủ quyền lãnh thổ và an ninh biên giới. Chỉ đạo các lực lượng bảo đảm an toàn tuyệt đối các ngày lễ, tết, các sự kiện chính trị, văn hóa của đất nước và địa phương và thực hiện tốt công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ; diễn tập phòng, chống giảm nhẹ thiên tai tìm kiếm cứu nạn cấp huyện; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2023 được 800/800 công dân, đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức triển khai công tác giáo dục, bồi dưỡng KTQP&AN năm 2023 theo kế hoạch; làm tốt công tác huấn luyện cho các đối tượng theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra 3 tiếng nổ cho chiến sĩ mới năm 2023 đạt kết quả tốt, bảo đảm an toàn toàn tuyệt đối; tổ chức có hiệu quả các Hội thi, Hội thao cấp tỉnh và tham gia Hội thi, Hội thao do Quân khu tổ chức đạt kết quả tốt[40]. Triển khai tốt công tác tuyên truyền, hướng nghiệp và đăng ký tuyển sinh quân sự năm 2023 (đã nộp về các trường 368 hồ sơ). Thực hiện tốt công tác dân vận, tuyên truyền đặc biệt; công tác chính sách hậu phương Quân đội[41].

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, không để hình thành "điểm nóng", phức tạp về an ninh, trật tự; bảo đảm an ninh trật tự, an toàn tuyệt đối 06 Đoàn công tác của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước đến thăm và làm việc tại địa phương. Ban hành các Kế hoạch bảo đảm an ninh trật tự Tết Nguyên đán Quý Mão và các lễ hội đầu xuân 2023, thực hiện hiệu quả Cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; triển khai kế hoạch thực hiện 02 Cao điểm tuyên

---

[40] Hội thi Cán bộ giảng dạy chính trị đạt loại giỏi; Hội thi cán bộ hội phụ nữ giỏi đạt loại giỏi; Hội thao thể dục, thể thao quốc phòng năm 2023 giai đoạn 1 cấp Quân khu (môn Võ chiến đấu đạt 01 HCV; 02 HCB; 04 HCĐ).

[41] Tặng quà các đối tượng chính sách Tết nguyên đán Quỹ Mão năm 2023 từ ngân sách Quốc phòng: 221 suất/109,1 triệu đồng. Tiếp nhận, thẩm định xét duyệt QĐ 49 = 286 hồ sơ; QĐ 62/2011/QĐ-TTg = 27 hồ sơ; QĐ số 142 = 02 hồ sơ. Tiếp nhận và chi trả: QĐ 142= 04 hồ sơ = 25,6 triệu đồng; QĐ 62 = 16 hồ sơ = 54,5 triệu đồng; QĐ 49 = 201 hồ sơ = 402 triệu đồng.

truyền, đấu tranh với TCBHP DVM *(đợt 2, 3)*; tập trung quản lý, ngăn chặn các hoạt động xuất nhập cảnh trái phép qua biên giới, chưa phát hiện nghi vấn liên quan An ninh Quốc gia[42]; tiếp tục đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội[43]. An ninh dân tộc, tôn giáo cơ bản ổn định; không để xảy ra vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo, dân tộc ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, các tôn giáo hợp pháp trên địa bàn hoạt động cơ bản thuần túy tôn giáo và tuân thủ quy định của pháp luật[44]. An ninh mạng, an ninh thông tin, truyền thông, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được quan tâm chỉ đạo, thực hiện thường xuyên[45].

---

[42] ***Tình hình xuất nhập cảnh trái phép:*** tiếp nhận 7.293 công dân Việt Nam liên quan đến xuất, nhập cảnh trái phép *(tăng 2.014 trường hợp = 38,2% so với cùng kỳ năm 2022)*; phát hiện 112 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép; 45 vụ, 103 đối tượng có dấu hiệu phạm tội liên quan đến xuất, nhập cảnh; xử lý hành chính 2.812 trường hợp vi phạm quy định về xuất nhập cảnh trái phép, phạt tiền 10.074 triệu đồng. Tiến hành trao trả 29 lượt, 116 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

[43] ***Công tác phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội:*** xảy ra 90 vụ phạm pháp hình sự *(giảm 39 vụ = 30,23% so với cùng kỳ)*. Điều tra khám phá 87/90 vụ, làm rõ 146 đối tượng, đạt tỷ lệ 96,6%. Xử phạt vi phạm hành chính 151 vụ, 385 đối tượng, phạt tiền 903,9 triệu đồng.

Công tác phòng, chống tội phạm về kinh tế, tham nhũng, chức vụ: phát hiện, xử lý 285 vụ, 315 đối tượng *(tăng 112 vụ = 64,7 % so với cùng kỳ năm 2022)*; xử lý hành chính 136 vụ, 156 trường hợp, phạt tiền 704.200.000 đồng.

Công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về môi trường: xác minh, xử lý 190 vụ, 224 đối tượng *(tăng 31 vụ = 36,7% so với cùng kỳ năm 2022)*; xử lý hành chính 180 vụ, 203 trường hợp, phạt tiền 1.172,354 triệu đồng.

Công tác phòng, chống tội phạm về ma túy: phát hiện, bắt giữ 156 vụ, 232 đối tượng phạm tội *(giảm 38 vụ = 24,4% so với cùng kỳ năm 2022)*. Xử lý hành chính 99 vụ, 132 đối tượng, phạt tiền 81,25 triệu đồng.

Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông: phát hiện, xử lý 5.164 trường hợp vi phạm quy định về trật tự ATGT, phạt tiền 9,545 tỷ đồng; không xảy ra các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng. Xảy ra 36 vụ tai nạn giao thông, làm chết 13 người, bị thương 36 người, tài sản thiệt hại ước tính khoảng 1,212 tỷ đồng *(tăng 02 vụ = 06%, giảm 02 người chết = 13,3%, giảm 09 người bị thương = 20% so với cùng kỳ năm 2022)*.

Công tác Cảnh sát trật tự, Cảnh sát phản ứng nhanh: tiếp nhận, xử lý 65 tin báo của quần chúng nhân dân, trong đó: 48 tin liên quan đến ANTT và 17 tin khác.

Công tác quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT, quản lý cư trú; quản lý vũ khí, vật liệu nổ và con dấu: cấp 181 giấy phép vận chuyển VLNCN, 129 giấy tiếp nhận VLNCN; cấp mới 26 Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT. Vận động thu hồi 60 khẩu súng các loại, 222 viên đạn, 03 quả lựu đạn, 13 linh kiện lắp ráp vũ khí; xuất 110 con dấu mới, thu hồi 95 con dấu. Kiểm tra 280 lượt cơ sở ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; xử phạt vi phạm hành chính 64 trường hợp, phạt tiền 122,250 triệu đồng. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý cư trú trên địa bàn, xử phạt vi phạm hành chính 112 trường hợp, phạt tiền 85,575 triệu đồng.

[44] Đã chỉ đạo cơ quan chức năng Quyết liệt triển khai thực hiện các kế hoạch, cao điểm tuyên truyền, đấu tranh với tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Mình *(TCBHP DVM)*; thực hiện có hiệu quả 02 đợt Cao điểm tuyên truyền, đấu tranh xóa bỏ TCBHP DVM *(đợt 2, 3)*; vận động 1.227 lượt đối với các hộ gia đình theo TCBHP DVM; tổ chức 802 lượt tuyên truyền qua loa phát thanh, chiếu phim 80 lượt với 94.385 lượt người nghe. Qua đó vận động thành công 159 hộ với 834 nhân khẩu ký cam kết từ bỏ TCBHP DVM. Tính đến ngày 19/5/2023, đã xóa bỏ hòa toàn ảnh hưởng của TCBHP DVM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Phát hiện 01 vụ, 08 đối tượng theo Hội Thánh đức chúa trời mẹ tụ tập sinh hoạt trái phép; đã ngăn chặn, giải tán các trường hợp trên; đồng thời yêu cầu các đối tượng ký cam kết không tham gia sinh hoạt theo Hội Thánh đức chúa trời mẹ, đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với 01 đối tượng.

Pháp luân công: phát hiện, ngăn chặn 02 vụ, 02 đối tượng có hành vi tán phát tài liệu tuyên truyền Pháp luân công, thu giữ 41 bộ tài liệu; gặp gỡ, tuyên truyền các trường hợp trên thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh còn 43 người theo Pháp Luân công.

Ngăn chặn không để "Năng lượng gốc trống đồng Việt Nam" xâm nhập, hoạt động tại địa phương; trong kỳ, lực lượng chức năng đã vận động thành công 96 hộ/573 nhân khẩu ký cam kết từ bỏ Đạo chữ thập vải đỏ tại huyện Bảo Lâm, đến nay đã xóa bỏ hoàn toàn ảnh hưởng của Đạo chữ thập vải đỏ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

[45] Đã phát hiện, xử lý 26 vụ việc/21 cá nhân đăng tải thông tin phức tạp, nhạy cảm, vi phạm pháp luật trên mạng; phạt tiền 90 triệu đồng đối với 10 vụ việc/10 cá nhân; yêu cầu gỡ bỏ bài viết đối với 08 vụ việc/08 cá nhân; tiếp tục xác minh, làm rõ đối với 08 vụ việc/03 cá nhân. Biên tập, đăng tải, chia sẻ 6.866 tin, bài viết phản ánh tình hình, kết quả công tác bảo đảm an ninh trật tự, cung cấp thông tin chính luận, phản bác các thông tin xấu, độc trên mạng internet.

Công tác phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu nạn cứu hộ (CNCH) được quan tâm thực hiện có hiệu quả, tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chức năng tổ chức huấn luyện nghiệp vụ và Hội nghị tuyên truyền về PCCC và CNCH cho 1.325 người; cấp giấy chứng nhận huấn luyện cho 366 người; thẩm duyệt PCCC với 03 công trình; cấp giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm cháy nổ 10 hồ sơ; phê duyệt 78 phương án chữa cháy, xây dựng 84 phương án CNCH; thẩm duyệt 44 hồ sơ PCCC; nghiệm thu 44 công trình PCCC; tổ chức thực tập 40 phương án chữa cháy và 40 phương án CNCH; tiến hành kiểm tra 6.967 lượt cơ sở, phát hiện, kiến nghị khắc phục, sửa chữa 568 thiếu sót các loại; xử phạt vi phạm hành chính 92 cơ sở, phạt tiền 57,4 triệu đồng.

Chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, trong đó: thực hiện dự án Sản xuất, cấp và quản lý CCCD đúng quy định; thường xuyên duy trì làm sạch dữ liệu dân cư, phục vụ hiệu quả công tác triển khai thực hiện Đề án 06/CP. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc triển khai phần mềm tiếp nhận hồ sơ trực tuyến mức độ 3,4; trong kỳ, tiếp nhận và trả kết quả 165 hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến *(đạt tỷ lệ 100%)*. Phối hợp với các đơn vị trong triển khai dịch vụ công đối với đăng ký phương tiện giao thông cơ giới, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông qua hình ảnh. Thu nhận 15.557 hồ sơ cấp CCCD; *(đến nay, toàn tỉnh đã thu nhận 463.232 hồ sơ CCCD, đạt tỷ lệ 98,35%)*; nhận 4.981 thẻ CCCD; trả 4.603 thẻ căn cước cho công dân; cấp 13.515 tài khoản định danh điện tử cho công dân *(đến nay, toàn tỉnh đã cấp 110.395 tài khoản định danh điện tử cho công dân)*; tiếp nhận, tra cứu 27.570 yêu cầu tra cứu của cá nhân, tổ chức. Cập nhật lịch sử thường trú cho 18.806 trường hợp cho học sinh THCS, THPT thi tốt nghiệp và đại học năm 2023.

**** Đánh giá chung:***

6 tháng đầu năm 2023, tình hình thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, với quyết tâm nỗ lực phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2023, Tỉnh tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, sát sao, ban hành nhiều văn bản đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đặc biệt sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Quý Mão 2023, chỉ đạo các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố khẩn trương tập trung ngay vào công việc, đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tăng cường tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đầu tư công, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội, các Chương trình MTQG tại các huyện, thành phố và kiểm tra thực địa một số dự án, địa bàn trọng điểm tại các địa phương nhằm kịp thời nắm bắt, chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh; thăm hỏi, tặng quà, động viên một số doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh tích cực phát huy tính chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, nâng cao năng lực, hiệu quả sản xuất kinh doanh, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Chủ động hướng dẫn, giải quyết các khó khăn, vướng mắc và có phản ứng chính sách linh hoạt trong thẩm quyền xử lý của tỉnh và đề xuất kiến nghị với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương giải quyết các vướng mắc theo thẩm quyền; Chỉ đạo triển khai ứng dụng Cổng du lịch thông minh, giúp các cá nhân, doanh nghiệp mở rộng cơ

hội kinh doanh, quảng bá, tạo liên kết chuỗi, phát triển chuỗi sản phẩm dịch vụ du lịch hoàn chỉnh. Chỉ đạo quyết liệt, đổi mới việc thực hiện nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực kinh tế- xã hội. Theo đó, kinh tế phục hồi và tăng trưởng; sản xuất, kinh doanh cơ bản ổn định, đặc biệt lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch có sự phục hồi ấn tượng. Tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị. Quan tâm đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng.

Các nhiệm vụ văn hóa - xã hội được triển khai kịp thời; tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng thiết thực, hiệu quả; có 03 di sản được đưa vào danh mục di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia, 01 di tích được xếp hạng di tích cấp quốc gia. Công tác bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội được triển khai hiệu quả, đặc biệt tổ chức nhiều hoạt động chăm lo Tết cho người nghèo, gia đình chính sách, người có công gia đình khó khăn, người già neo đơn, trẻ khuyết tật trên địa bàn, đảm bảo mọi người, mọi nhà đều được đón Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 vui tươi, đầm ấm. Số lao động được giới thiệu việc làm, hỗ trợ tạo việc làm đạt cao so với kế hoạch, riêng số lao động được hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đạt 250,6% KH. Giáo dục đào tạo đạt được kết quả tích cực, tổ chức thành công cuộc thi STEM Robotics năm học 2022 - 2023 tỉnh Cao Bằng và Đội Robotics 11 Cao Bằng tham gia thi đấu tại cuộc thi VEX Robotics World Championship 2023 diễn ra tại Dallas, Texas, Hoa Kỳ đạt được kết quả đáng khích lệ, vượt hơn 1.000 thứ hạng. Triển khai nhiều giải pháp cấp bách tạm thời, bảo đảm việc dạy và học đúng chương trình đề ra, đồng thời khắc phục tình trạng thiếu giáo viên cục bộ. Mạng lưới y tế được củng cố, quan tâm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế các tuyến, đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nâng cao ý thức phòng dịch bệnh trong nhân dân; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, nắm vững tình hình dịch tễ trong cộng đồng, phát hiện, xử lý kịp thời ổ dịch, hạn chế tối đa dịch bệnh bùng phát lây lan trên diện rộng; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân ngày càng được nâng cao. Các chính sách dân tộc được triển khai thực hiện, các chương trình, dự án hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số của Đảng, Chính phủ được triển khai đồng bộ, hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số.

Công tác đối ngoại được đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh được đảm bảo. Giữ vững an ninh biên giới. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ chức Lễ giao nhận quân năm 2023. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối cho 02 đoàn công tác của Đảng, Nhà nước, Quân đội (*Thủ tướng Chính phủ và đoàn công tác Trung ương; đoàn Bộ tưởng Bộ Quốc phòng và các cơ quan của Bộ Quốc phòng*) thăm và làm việc tại tỉnh. Hoàn thành đợt 2 Cao điểm 100 ngày đấu tranh với TCBHP DVM, hạn chế, thu hẹp tầm ảnh hưởng của TCBHP Dương Văn Mình trên địa bàn. Tình hình tội phạm về trật tự xã hội tiếp tục được kiềm chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, hạn chế. Thời tiết khô hạn ảnh hưởng nhiều đến sản xuất nông nghiệp và công nghiệp. Diện tích trồng trọt nhiều loại cây giảm so với cùng kỳ năm trước; diện tích đã gieo trồng cũng bị ảnh hưởng, trong đó: diện tích lúa bị ảnh

hưởng do hạn hán là 284,73ha (khoảng 8% diện tích đã gieo cấy); diện tích màu bị ảnh hưởng khoảng 4.999,21ha (khoảng 19,5% diện tích trồng cây màu). Tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi chưa được kiểm soát triệt để. Tình hình vi phạm Luật Lâm nghiệp và diện tích rừng bị thiệt hại gia tăng. Một số đơn vị sản xuất công nghiệp chủ lực tiếp tục gặp khó khăn, sản phẩm giảm, quặng mangan nguyên khai và tinh quặng mangan giảm 17%, Fero magan các loại giảm 44%, điện sản xuất giảm 71%; cùng với sự giảm sút đối với hoạt động nhập khẩu, nhiều mặt hàng chủ lực, có thuế suất cao (ô tô, máy móc thiết bị, than cốc...) đã làm giảm mạnh tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp. Thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số CCHC của tỉnh đạt kết quả thấp. Công tác đấu giá đất và tài sản trên đất, thu hút đầu tư gặp nhiều khó khăn, so với cùng kỳ năm trước, số dự án được Chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư bằng 18,2%, số vốn đăng ký bằng 18,7%. Tình trạng thiếu hụt giáo viên vẫn xảy ra cục bộ tại một số địa bàn; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở một số huyện còn gặp nhiều khó khăn. Tỷ lệ bao phủ BHYT kết quả đạt chưa cao. An ninh, trật tự xã hội tiềm ẩn một số yếu tố phức tạp.

*** Nguyên nhân của hạn chế, tồn tại:**

- Nguyên nhân khách quan:

Thời tiết nắng nóng, ít mưa, lượng mưa thấp hơn mức trung bình của nhiều năm đã và đang ảnh hưởng lớn đến trồng trọt và hoạt động thủy điện.

Giá nguyên vật liệu sản xuất của ngành chế biến khoáng sản trong nước và trên thế giới tăng dẫn đến chi phí sản xuất tăng trong khi thị trường tiêu thụ sản phẩm hạn chế đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị chế biến khoáng sản, một số đơn vị tổ chức sản xuất chỉ để duy trì bảo dưỡng máy móc và chi trả tiền công cho người lao động. Kết quả sản xuất, kinh doanh giảm sút dẫn đến số nộp ngân sách nhà nước từ các đơn vị này cũng giảm.

Hạ tầng giao thông của Cao Bằng còn nhiều khó khăn nên một số doanh nghiệp đã chuyển hướng sang làm thủ tục hải quan nhập khẩu qua các cửa khẩu của tỉnh lân cận để giảm chi phí, do đó kim ngạch nhập khẩu giảm mạnh, đồng thời làm giảm mạnh số thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu.

Cao Bằng là tỉnh miền núi, giao thông đi lại còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng chưa phát triển – chưa tạo ra sức hút tới các nhà đầu tư đến với tỉnh.

Các dự án khởi công mới vẫn đang trong quá trình chuẩn bị, làm thủ tục đấu thầu, quá trình này thông thường mất khoảng 6 tháng nên phải tới cuối năm mới có thể giải ngân. Một số dự án giao thông[46] vướng mắc thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo quy định của Luật Lâm nghiệp;

---

[46] Dự án Đường tỉnh 208, từ thị trấn Đông Khê (huyện Thạch An) - xã Cách Linh, Triệu Ẩu (huyện Phục Hòa) - xã An Lạc, thị trấn Thanh Nhật, xã Đức Quang (huyện Hạ Lang) - xã Chí Viễn (huyện Trùng Khánh; Dự án Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng; Dự án Đường giao thông đồn Biên phòng Cốc Pàng (155) ra các Mốc từ 520 đến 534;...

các thủ tục này mất nhiều thời gian, liên quan đến nhiều Bộ, ngành, phần nào ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của dự án. Một số dự án gặp vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng[47], chủ yếu do vướng mắc về đơn giá, phương án đền bù, còn chồng chéo giữa quy hoạch sử dụng đất và các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành...

Dự án chiếm tỷ trọng vốn lớn trong tổng kế hoạch đầu tư công năm 2023 nhưng chưa đủ điều kiện phân bổ vốn chi tiết, cụ thể đã báo cáo tại nội dung kế hoạch vốn năm 2023 chưa phân bổ (*số vốn dự kiến bố trí trong năm 2023 cho dự án "Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng)"*).

Các Chương trình MTQG còn nhiều vướng mắc do nhiều nội dung, dự án, tiểu dự án chưa có văn bản hướng dẫn hoặc hướng dẫn chưa cụ thể.

Thị trường bất động sản tiếp tục duy trì sự trầm lắng, đặc biệt là nhu cầu đối với đất nền và đất dự án giảm mạnh.

Việc thực hiện các giải pháp gia hạn nộp thuế, ưu đãi về thuế để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Nguyên nhân chủ quan:

Việc rà soát các cơ chế, chính sách và việc nắm bắt, phân tích, xử lý thông tin về tình hình trong và ngoài nước gắn với phân tích, đánh giá thực tiễn việc thực hiện các nhiệm vụ được giao ở một số sở, ban, ngành, địa phương chưa nhanh nhạy, kịp thời, do đó việc tham mưu các phương án, giải pháp phản ứng chính sách trên một số lĩnh vực còn hạn chế, hiệu quả chưa cao. Công tác chỉ đạo, điều hành ở một số ngành, lĩnh vực, địa phương chưa quyết liệt, đổi mới.

Việc chủ động nghiên cứu để biết, hiểu và thực hiện các quy định của pháp luật ở một bộ phận người dân và doanh nghiệp còn hạn chế; ý thức bảo vệ và phát triển rừng chưa được phát huy tốt ở một số người dân.

Công tác chuẩn bị đầu tư đối với các dự án khởi công mới ở hầu hết các đơn vị, chủ đầu tư đều rất chậm, năng lực của một số đơn vị tư vấn còn hạn chế nên xây dựng hồ sơ chất lượng không cao, dẫn đến việc phải điều chỉnh nhiều lần mới có thể phê duyệt, hoặc phải điều chỉnh trong quá trình thi công đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Đồng thời, vẫn còn tồn tại tâm lý ngại giải ngân nhiều lần, ngại làm thủ tục thanh quyết toán vốn nhiều lần của cả chủ đầu tư, ban quản lý dự án và cả nhà thầu, việc giải ngân chủ yếu thực hiện vào thời điểm cuối năm.

---

[47] Dự án Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 205; Cải tạo, nâng cấp đường từ Thị trấn Xuân Hòa - Thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng; Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (TPCB) - Hồng Nam (huyện Hòa An); Nâng cấp, cải tạo đường Nà Pồng - Đức Hạnh (Cầu qua sông Gâm), huyện Bảo Lâm; Cầu và đường nối Quốc lộ 34 với xã Nam Quang, Nam Cao, huyện Bảo Lâm; Trung tâm chỉ huy Công an tỉnh Cao Bằng; Kè chống sạt lở ổn định dân cư Cao Bình, xã Hưng Đạo, Thành phố Cao Bằng

Một số huyện, thành phố chưa quan tâm đúng mức đến công tác đăng ký danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng, nên trong năm phải đề nghị HĐND tỉnh chấp thuận bổ sung công trình làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các công trình, dự án.

Thứ hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng chưa được cải thiện như mục tiêu đã đề ra. Tuy tỉnh đã ban hành Kế hoạch Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng năm 2022 và quyết liệt chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh (tổng điểm PCI tăng 3,29 điểm; có 05/10 chỉ số thành phần tăng hạng, trong đó tăng cao nhất là chỉ tiêu thành phần"Tính năng động của chính quyền tỉnh" tăng 20 bậc; "Đào tạo lao động" tăng 13 bậc) nhưng kết quả năm 2022 không đạt được mục tiêu theo kế hoạch. Ngoài nguyên nhân khách quan (điều kiện tự nhiên của tỉnh không thuận lợi, cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ... nên gặp nhiều khó khăn trong thu hút đầu tư) thì nguyên nhân chủ quan chủ yếu là mức độ tiếp cận, am hiểu pháp luật của doanh nghiệp trên địa bàn còn hạn chế, vì vậy việc thực hiện các thủ tục hành chính và chấp hành pháp luật gặp nhiều khó khăn. Đồng thời, một số lãnh đạo các cấp, các ngành và công chức, viên chức chưa tích cực, chủ động trực tiếp giải quyết khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp thuộc thẩm quyền. Trách nhiệm, thái độ làm việc của một số cán bộ, công chức chưa được đánh giá cao, chưa thể hiện được là chính quyền phục vụ và đồng hành cùng doanh nghiệp.

Người lao động chưa có nhu cầu học nghề do một số địa bàn người lao động đang bận mùa vụ nên số lượng tuyển sinh chưa cao. Bên cạnh đó, số giáo viên dạy nghề của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thiếu, phụ thuộc và số giáo viên hợp đồng ngoài nên chưa chủ động trong việc tổ chức đào tạo.

Nhiều hộ gia đình chưa có điều kiện nộp tiền BHYT theo phương thức đã đăng ký; một bộ phận người dân di chuyển đi làm việc ở ngoài tỉnh; bên cạnh đó một bộ phận người dân có tâm lý trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, chưa chủ động tham gia BHYT hộ gia đình, do đó giảm số người tham gia BHYT tại tỉnh.

Một bộ phận người dân thiếu việc làm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, có cuộc sống khó khăn đã phát sinh hành động vi phạm pháp luật ảnh hưởng đến trật tự xã hội.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tiếp tục phòng chống và kiểm soát dịch COVID-19 hiệu quả; tích cực triển khai các Nghị quyết của Chính phủ và các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu pháp triển kinh tế- xã hội năm 2023

Tập trung chỉ đạo quyết liệt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức

của người dân trong phòng chống dịch bệnh Covid-19, tham gia tiêm vắc xin phòng Covid-19 và phòng chống các loại dịch bệnh. Chỉ đạo ngành y tế rà soát, chuẩn bị các điều kiện, tiêu chí chuyển Covid-19 từ bệnh truyền nhiễm nhóm A sang nhóm B khi có chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Y tế.

Nỗ lực, quyết tâm cao nhất để thực hiện nhanh, hiệu quả, thực chất, toàn diện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các Chương trình MTQG, các chương trình trọng tâm của Tỉnh ủy Cao Bằng trong nhiệm kỳ 2020 – 2025, triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết HĐND tỉnh khóa XVII, hoàn thành các báo cáo đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XIX; đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện 03 Chương trình trọng tâm, 03 nội dung đột phá và các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đảm bảo chất lượng, tiến độ; đẩy mạnh phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

2. Phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội

2.1. Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

Khẩn trương triển khai các biện pháp phòng, chống thiếu nước, đẩy mạnh chuyển đổi từ trồng lúa nước sang cây trồng cạn; chỉ đạo ngành nông nghiệp thực hiện hướng dẫn người dân chuyển đổi mùa vụ hoặc dừng sản xuất ở những vùng không có khả năng tưới để tránh thiệt hại do hạn hán. Chuẩn bị tốt cho canh tác, gieo trồng vụ Hè - Thu, vụ Đông năm 2023. Đánh giá, sửa chữa nâng cấp các đập, hồ chứa. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cho vật nuôi; công tác di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà ở. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong thi hành Luật lâm nghiệp, chăm sóc, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng. Thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP; các nhiệm vụ, dự án, đề án nội dung đột phá về nông nghiệp thông minh, nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá đặc hữu gắn với chế biến giai đoạn 2020 - 2025.

2.2. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Chỉ đạo tiếp tục tập trung thực hiện giải pháp tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho một số dự án lớn: Dự án khai thác lộ thiên khoáng sản Niken - Đồng đi vào sản xuất ổn định; khu Bắc mỏ sắt Nà Rụa, Khu liên hiệp gang thép (Công ty CP gang thép Cao Bằng). Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đôn đốc các nhà máy thủy điện đang xây dựng trên địa bàn tỉnh hoàn thành theo tiến độ, đôn đốc tiến độ xây dựng các dự án Thủy điện: Bảo Lạc A, Thượng Hà, Pác Khuổi, Hồng Nam; chỉ đạo các đơn vị thủy điện tuân thủ quy trình tích trữ nước, quy trình sản xuất, tận dụng tối đa nguồn nước để sản xuất đạt kế hoạch.

Chỉ đạo thông báo, tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế địa phương tham gia các Hội chợ triển lãm thương mại, hội nghị kết nối cung cầu tại các tỉnh, thành phố trong cả nước, tìm kiếm mở rộng thị trường sản phẩm hàng hóa, ổn định sản xuất.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nội dung đột phá phát triển kinh tế cửa khẩu năm 2023; tăng cường áp dụng các chuẩn mực quốc tế, quy trình quản lý hải quan hiện đại nhằm tạo thuận lợi tối đa cho cộng đồng doanh nghiệp; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện Chính phủ số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hải quan, quản lý hải quan và thu thuế hiệu quả, tạo thuận lợi cho hoạt động thương mại, du lịch và vận tải hợp pháp qua biên giới. Tạo môi trường thân thiện, minh bạch công bằng và nhất quán, nâng cao chỉ số giao dịch thương mại qua biên giới.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung đột phá về phát triển Du lịch - Dịch vụ bền vững năm 2023, đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch. Tổ chức ngày hội du lịch Non nước Cao Bằng tại Hà Nội năm 2023; cuộc thi Sáng tạo ẩm thực món ngon miền non nước năm 2023. Tổng kết cuộc thi ảnh đẹp năm 2022 - 2023 và phát động Cuộc thi ảnh đẹp năm 2023 - 2024. Xuất bản các ấn phẩm, sản xuất video quảng bá du lịch tỉnh Cao Bằng. Tiếp tục hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND ban hành chính sách về phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đến năm 2025; Tham gia Chương trình Du lịch qua những miền di sản Việt Bắc tại Tuyên Quang; tổ chức Lễ hội Du lịch thác Bản Giốc 2023. Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển CVĐC Non nước Cao Bằng theo các Khuyến nghị của UNESCO tại kỳ tái thẩm định năm 2022; triển khai hoạt động Hợp tác - kết nghĩa với CVĐC trong mạng lưới CVĐC Việt Nam và toàn cầu UNESCO. Tiếp tục chuẩn bị các nội dung cho Hội nghị quốc tế lần thứ 8 của mạng lưới Châu Á Thái bình Dương tại Cao Bằng năm 2024; thực hiện các nhiệm vụ về công tác xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Non nước Cao Bằng. Khai trương tuyến du lịch Công viên địa chất thứ 4 "Một thời hoa lửa".

2.3. Quy hoạch, kế hoạch, xây dựng, giao thông, phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

Hoàn thành các nhiệm vụ liên quan đến lập Quy hoạch tỉnh và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh theo quy định. Chỉ đạo công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch đầu tư công năm 2024 đảm bảo tiến độ, chất lượng. Quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc tiến độ thi công công trình và giải ngân vốn đầu tư công, các Chương trình MTQG, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế- xã hội; tập trung xử lý, hướng dẫn các chủ đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo quy định; đồng thời kiến nghị với các cơ quan Trung ương giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Trung ương và theo sát tiến độ giải quyết kiến nghị. Đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị theo quy định; lập đồ án quy hoạch chung khu du lịch Thác Bản Giốc. Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng các công

trình xây dựng từ khâu khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng, bảo trì công trình. Công bố giá vật liệu xây dựng chủ yếu và chỉ số giá xây dựng, giá thép xây dựng kịp thời, đúng quy định.

Tiếp tục triển khai chương trình trọng tâm về phát triển kết cấu hạ tầng và Đề án phát triển giao thông nông thôn; tích cực thúc đẩy triển khai dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (Cao Bằng); tuyến kết nối cao tốc; tiếp tục triển khai thực hiện dự án Đường tránh Thành phố Cao Bằng. Triển khai thực hiện dự án "Số hóa hạ tầng giao thông (hạ tầng nổi và hạ tầng ngầm) trên bản đồ số GIS. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý, bảo trì đường bộ; tổ chức các phương án vận tải hành khách, hàng hóa gắn liền với các biện pháp phòng chống dịch bệnh COVID-19, đảm bảo giao thông an toàn, thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân.

Quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, trọng tâm là các lĩnh vực: Quy hoạch, đầu tư, đất đai, xây dựng, tài nguyên môi trường; thực hiện tốt chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo. Đẩy mạnh tuyên truyền và thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2.4. Tài chính, ngân hàng

Chỉ đạo theo dõi chặt chẽ tình hình thu Ngân sách nhà nước, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, khai thác nguồn thu, chống thất thu ngân sách, giảm thiểu nợ đọng thuế; ban hành thông báo tiền thuê đất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản kịp thời, thực hiện tốt công tác quản lý thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về nhà đất, khai thác tài nguyên khoáng sản và hoạt động thi công xây dựng trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Đẩy nhanh tiến độ công tác xác định giá đất, đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ công tác kê khai thuế của người nộp thuế, tập trung kiểm tra các tờ khai có dấu hiệu rủi ro, những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế. Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chính sách thuế, thủ tục hành chính thuế, đa dạng hóa các hình thức hỗ trợ doanh nghiệp ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế.

Quản lý chi ngân sách trong dự toán giao đầu năm, chặt chẽ, đúng chế độ quy định; hạn chế tối đa các khoản chi phát sinh phải bổ sung dự toán. Chỉ đạo các đơn vị chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương; tập trung dành nguồn kinh phí cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách đặc biệt là công tác phòng chống dịch COVID-19. Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên chưa thật sự cần thiết, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, cắt giảm tối đa chi phí hội nghị, lễ hội.

Chỉ đạo tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, tập trung vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, đảm bảo cung ứng vốn cho nền kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng cho người dân và doanh

nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án số 07-ĐA/TU ngày 10/01/2022 về tăng cường khả năng tiếp cận vốn phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh cho các hộ, tổ hợp tác, HTX trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

2.5. Khoa học và Công nghệ

Tiếp tục quản lý, theo dõi các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh. Triển khai tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Ban hành Đề án Tổ chức Hội nghị giao ban khoa học và công nghệ vùng Trung du và miền núi phía Bắc lần thứ XIX và tổ chức Ngày hội Đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng lần thứ nhất -Techfest năm 2024. Tổ chức Cuộc thi Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng lần thứ nhất, năm 2023-2024. Tổ chức thanh tra chuyên ngành về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh xăng dầu và đo lường về an toàn bức xạ. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh; triển khai áp dụng Bộ chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2.6. Tài nguyên và Môi trường

Tiếp tục thực hiện công tác Lập Kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng. Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện. Kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng). Triển khai thực hiện dự án: "Điều tra, đánh giá xác định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng", xây dựng Kế hoạch Quản lý chất lượng môi trường nước mặt. Tiếp tục hướng dẫn thực hiện đề án chính sách khai thác vật liệu tại chỗ sử dụng cho công trình, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022 – 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; tiếp tục tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Thực hiện công tác quan trắc môi trường theo quy định.

2.7. Thông tin và Truyền thông

Tập trung thực hiện các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh. Tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường mạng; Thúc đẩy tăng nhanh các chỉ số về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng cường sự tham gia của người dân trong hoạt động chuyển đổi số[48]. Triển khai hiệu quả các hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội; Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về CĐS cho Tổ Công nghệ số cộng

[48] Tổ chức Hội thảo An toàn thông tin tỉnh Cao Bằng năm 2023; Tổ chức Hội thảo Chuyển đổi số tỉnh Cao Bằng năm 2023; Tổ chức Hội thảo thúc đẩy Chuyển đổi số cho doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Cao Bằng năm 2023; Hợp nhất Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử tỉnh Cao Bằng thành Hệ thống giải quyết Thủ tục hành chính tỉnh; Kiểm tra đánh giá việc tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Phương án hợp nhất Ban chỉ đạo chuyển đổi số cấp xã, Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 cấp xã.

đồng. Triển khai Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng về công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác thông tin báo chí thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại về các chủ trương, chính sách và tình hình kinh tế - xã hội; đẩy mạnh công tác theo dõi, quản lý các nguồn thông tin trên môi trường mạng xã hội, kịp thời ngăn chặn các luồng thông tin xấu độc.

2.8. Văn hóa - Xã hội

Chỉ đạo các cấp, các nành thường xuyên quan tâm thực hiện tốt các hoạt nhiệm vụ phát triển văn hóa, thể thao, trong đó chuẩn bị tốt việc tham gia Ngày hội văn hóa thể thao và du lịch các dân tộc Việt Nam năm 2023 tại tỉnh Lai Châu; Tổ chức Triển lãm Mỹ thuật khu vực III Tây Bắc - Việt Bắc lần thứ 28 năm 2023; Tổ chức Hội thi Hát dân ca trình diễn trang phục tỉnh Cao Bằng năm 2023; Tổ chức Diễn đàn "Xây dựng gia đình Bình an - Hạnh phúc" hưởng ứng Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 và Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình năm 2023; Tổ chức Tuần văn hóa, thể thao và du lịch kỷ niệm 524 năm thành lập tỉnh Cao Bằng (1499 - 2023), kỷ niệm 73 năm Ngày giải phóng Cao Bằng (03/10/1950 - 03/10/2023); Tiếp tục thực hiện Dự án xây dựng Bảo tàng tỉnh. Triển khai thực hiện Đề án "Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị dân ca, dân vũ, dân nhạc các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, năm 2023; Đề án Bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023; Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể thao gương Bác Hồ vĩ đại" gắn với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời văn hóa. Chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động thể thao trong dịp hè 2023 và công tác phòng chống đuối nước ở trẻ em. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu đào tạo vận động viên theo kế hoạch, chuẩn bị lực lượng tham dự các giải thể thao toàn quốc và tổ chức thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh theo kế hoạch giao.

Chỉ đạo tiếp tục rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW, Kết luận số 51-KL/TW và các chỉ đạo của Tỉnh ủy. Chuẩn bị các điều kiện phục vụ tốt cho công tác tổ chức thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023 – 2024 và thi tốt nghiệp THPT năm học 2022-2023. Tiếp tục thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cao Bằng năm 2022. Trình HĐND tỉnh thông qua các nghị quyết về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; đẩy mạnh việc xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia. Ban hành các văn bản chỉ đạo công tác đánh giá kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng trường chuẩn quốc gia; chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024.

Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh tại các tuyến, nhất là tại tuyến y tế cơ sở; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế hướng tới sự hài lòng

của người bệnh, người dân. Duy trì thực hiện có hiệu quả các hoạt động Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số theo kế hoạch. Tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện công tác đấu thầu thuốc, đảm bảo cung ứng thuốc phòng, chống dịch bệnh và nhu cầu sử dụng thuốc tại các cơ sở khám chữa bệnh.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giới thiệu, hỗ trợ tạo việc làm và duy trì việc làm. Tổ chức các hội nghị tư vấn, hướng nghiệp, tuyên truyền tư vấn nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh. Ban hành định mức Kinh tế - kỹ thuật cho 10 nghề trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng; tập trung đào tạo nghề cho lao động phục vụ cho các lĩnh vực là thế mạnh của tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; huy động tối đa các nguồn lực để thực hiệu quả Đề án xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo. Thực hiện điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 đảm bảo thực chất, đúng quy định. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công với cách mạng và các chính sách an sinh xã hội, tổ chức các hoạt động tri ân nhân dịp kỷ niệm ngày Thương binh Liệt sĩ 27/7. Triển khai Tháng hành động vì trẻ em, tổ chức thăm và tặng quà tại một số điểm trường trong tỉnh nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6.

Chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác dân tộc và các chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc thực hiện chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2022 – 2025. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả. Tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, tín đồ Tin lành; chúc mừng chức sắc, chức việc trong dịp lễ trọng của các tổ chức tôn giáo; Đôn đốc, hướng dẫn chức sắc, chức việc tôn giáo thực hiện hoạt động tôn giáo theo đúng quy định. Chủ động nắm tình hình, giải quyết những vấn đề phát sinh; kịp thời giải quyết đề nghị của cá nhân, tổ chức tôn giáo.

2.9. Nội vụ, ngoại vụ, thanh tra, tư pháp

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai các giải pháp khắc phục những hạn chế trong công tác CCHC năm 2023; Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức lớp tập huấn sử dụng phần mềm chấm điểm CCHC;Hoàn thiện các nội dung của kỳ tuyển dụng công chức, viên chức. Tổ chức 28 lớp bồi dưỡng kỹ năng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng. Hoàn thành việc lập hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính của các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết của UBTVQH, Dự án 513 "Hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính và xây dựng cơ sở dữ liệu về địa giới hành chính" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Chỉ đạo triển khai các cuộc thanh tra đảm bảo chất lượng và tiến độ theo quy định; tiếp tục rà soát, kiểm tra lại các nguồn thu theo kết luận thanh tra, đôn đốc thực hiện kết luận thanh tra, giải quyết dứt điểm xử lý sau thanh tra. Duy trì

tốt công tác tiếp công dân, công tác thụ lý, phân loại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tổ chức hội nghị đáng giá công tác phòng chống tham nhũng tỉnh Cao Bằng năm 2022.

Tiếp tục thực hiện công tác góp ý, thẩm định và tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch về Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2023 trên địa bàn tỉnh; tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu Luật Cư trú năm 2020" trên dịa bàn tỉnh; kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại một số đơn vị; tổ chức Hội nghị triển khai văn bản pháp luật quý II, III, IV năm 2023. Triển khai Đề án "Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử" (sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp; thực hiện Quy chế phối hợp tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, đăng ký biện pháp bảo đảm; công tác quản lý nhà nước về bổ trợ tư pháp; các hoạt động công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản theo quy định.

Chỉ đạo thực hiện các thủ tục liên quan chuẩn bị tổ chức các Đoàn đi nước ngoài do đồng chí Lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn. Tiếp tục chuẩn bị các nội dung liên quan đến việc tổ chức Hội nghị "Giới thiệu Cao Bằng"; nghiên cứu, rà soát các nội dung liên quan đến Lễ vận hành thí điểm cho du khách qua lại khu cảnh quan thác Bản Giốc và phương án vận hành thí điểm phù hợp với tình hình hiện nay. Triển khai các nội dung của Biên bản Hội đàm lần 9 giữa Văn phòng Thường trực, Ủy ban Điều phối Cao Bằng, Việt Nam và Tổ Công tác liên ngành, Ủy ban Điều phối Quảng Tây, Trung Quốc. Chỉ đạo thực hiện các công việc liên quan đến nâng cấp cửa khẩu, lối mở trên địa bàn tỉnh.

2.10. Quốc phòng - An ninh

Tiếp tục thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, giữ vững chủ quyền lãnh thổ và an ninh biên giới quốc gia, ổn định an ninh chính trị tại địa phương. Tiếp tục thực tốt công tác dân vận, chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội và hoạt động đền ơn, đáp nghĩa. Làm tốt công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập KVPT huyện Bảo Lạc, Quảng Hoà; diễn tập phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai TKCN huyện Trùng Khánh.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm; tăng cường cảnh giác, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, công trình, sự kiện quan trọng; phòng, chống cháy nổ; chủ động phương án, giải pháp, kế hoạch bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ. Thực hiện có hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, duy trì có hiệu quả đồng thời nhân rộng các mô hình an ninh tự quản, các cụm an ninh liên hoàn, vận động nhân dân tham gia tố giác tội phạm, thực hiện phát động phong trào tập trung

tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, phòng chống tội phạm.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 của tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (140 bản giấy);
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, TH (Nh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục 1:

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Biểu kèm theo Báo cáo số 1468/BC - UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2023	Ước TH 6 tháng đầu năm 2023			Ghi chú
				Lũy kế 6 tháng	Lũy kế 6 tháng so với KH năm 2023 (%)	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 (%)	
1	2	3	4	6	7	8	12
I	**Chỉ tiêu kinh tế**						
1	**Tốc độ tăng trưởng GRDP**	**%**	**8.00**	**3.29**			
-	Nông, lâm nghiệp, thuỷ sản	%	3.10	2.29			
-	Công nghiệp-xây dựng	%	11.71	-5,47			
+	Công nghiệp	%	14.24	-7,51			
+	Xây dựng	%	10.48	-3,7			
-	Dịch vụ	%	8.35	7.29			
-	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	%	8.40	2.34			
2	**GRDP bình quân đầu người**	**Triệu đồng**	**44.00**				Đánh giá cuối năm
3	**Giá trị sản phẩm trồng trọt, nuôi trồng thủy sản trên 1 đơn vị diện tích (ha)**	**Triệu đồng**	**46.0**				
4	**Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn (bao gồm cả giá trị hàng hóa giám sát)**	**Triệu USD**	**638**	**284**	**44.5**	**62.5**	
	Trong đó:						
4.1	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	396	87	21.8	22.2	
4.2	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn	Triệu USD	132	132	100.0	400.0	
4.3	Giá trị hàng hóa Giám sát	Triệu USD	110	66	59.5	207.3	
5	**Thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn (không bao gồm số bổ sung từ NSTW)**	**Tỷ đồng**	**2.838**	**986**	**35%**	**39%**	
	Trong đó:						
-	Thu thuế xuất, nhập khẩu	Tỷ đồng	1.200	400	33%	21%	
-	Thu nội địa	Tỷ đồng	1.638	586	36%	99%	
6	**Tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng thêm**	**%**	**11.0**				Chưa đến kỳ đánh giá
7	**Giao thông**						
	Tỷ lệ chiều dài các tuyến đường huyện, đường xã được nhựa hóa/ bê tông hóa mặt đường	%	82.5	78.7			
	Tỷ lệ xã có đường đến trung tâm xã được nhựa hóa/ bê tông hóa	%	98.8	97.5			
II	**Chỉ tiêu văn hóa - xã hội**						
8	**Xây dựng trường chuẩn quốc gia tăng thêm**	**Trường**	6	0			
9	**Y tế**						
-	Số bác sỹ/1 vạn dân	Bác sỹ	15.00	15			
-	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã	%	82.0	85.7			
-	Số giường bệnh/1 vạn dân (không tính giường trạm y tế xã)	giường bệnh	35	35.0			
-	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	97	94.3			
10	**Văn hóa**						
-	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	85				

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2023	Ước TH 6 tháng đầu năm 2023			Ghi chú
				Lũy kế 6 tháng	Lũy kế 6 tháng so với KH năm 2023 (%)	Lũy kế 6 tháng đầu năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 (%)	
-	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	95				Đánh giá cuối năm
-	Tỷ lệ khu dân cư văn hóa	%	58				
11	**Giảm tỷ lệ hộ nghèo**	%	4				
12	**Lao động việc làm**						
-	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	50.0				
	Trong đó: Tỷ lệ qua đào tạo nghề	%	37.4				
-	Tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị	%	3.25				
13	**Số xã điểm đạt từ 17-18 tiêu chí nông thôn mới tăng thêm**	**xã**	5				
III	**Các chỉ tiêu về môi trường**						
14	**Tỷ lệ che phủ rừng**	%	57.83				
15	**Tỷ lệ dân cư thành thị được dùng nước sạch**	%	86.5				
	Tỷ lệ dân cư nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh	%	93				
16	**Số hộ chăn nuôi đưa gia súc ra khỏi gầm sàn tăng thêm**	hộ	1.909	205	10.7	63.0	
17	**Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt khu vực đô thị được xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường**	%	87				Đánh giá cuối năm
	Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	91.6				

Phụ lục 2:

Kết quả PCI tỉnh Cao Bằng năm 2022 - So sánh các chỉ số thành phần năm 2022 với năm 2021

(Biểu kèm theo Báo cáo số 1468/BC - UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Cao Bằng)

Số TT	Chỉ số\Điểm\Xếp hạng	Điểm 2021	Điểm 2022	Xếp hạng 2021	Xếp hạng 2022	Tăng/ giảm điểm	Tăng/giảm hạng	Mục tiêu Kế hoạch 1688/KH-UBND ngày 29/6/2022
1	Chi phí gia nhập thị trường	6.67	6.77	41	48	+ 0.1	-7	≥ 9,0
2	Tiếp cận đất đai	5.71	5.98	63	61	+ 0.27	+ 2	≥ 6,5
3	Tính minh bạch	5.88	4.54	37	63	-1.34	-26	≥ 6,5
4	Chi phí thời gian	5.31	5.7	62	63	+ 0.39	-1	≥ 7,2
5	Chi phí không chính thức	5.18	6.43	62	57	+ 1.25	+ 5	≥ 6,5
6	Cạnh tranh bình đẳng	5.53	5.4	46	51	-0.13	-5	≥ 7,0
7	Tính năng động	6.32	6.66	57	37	+ 0.34	+ 20	≥ 7,0
8	Chính sách Hỗ trợ DN	5.46	4.95	60	60	-0.51	0	≥ 6,5
9	Đào tạo lao động	5.16	5.3	54	41	+ 0.14	+ 13	≥ 7,0
10	Thiết chế pháp lý và ANTT	6.68	7.33	47	43	+ 0.65	+ 4	≥ 7,5
	Chỉ số PCI (tổng)	**56.29**	**59.58**	**63**	**63**	**+ 3.29**	**0**	

Ghi chú: Dấu (+) là có sự tăng điểm/xếp hạng của năm 2022 so với năm 2021
Dấu (-) là có sự giảm điểm/xếp hạng của năm 2022 so với năm 2021